

TÓM TẮT NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT KHI HỘ NIỆM

*Sưu tập từ các tài liệu hộ niệm của Đại Sư Ấn Quang, Pháp Sư Thế Liễu,
cư sĩ Lý Bình Nam và Pháp Sư Tịnh Không*

Biên soạn: Cư sĩ Hy Tịnh, Huệ An

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ấn Quang Đại Sư văn sao
2. Ấn Quang Đại Sư gia ngôn lục
3. Lâm chung tam đại yếu – *Đại Sư Ấn Quang*
4. Hành trang cho ngày cuối – *Pháp Sư Thế Liễu*
5. Quy tắc trợ niệm khi lâm chung và Pháp ngữ khai thị – *Cư sĩ Lý Bình Nam*
6. Hộ niệm vắn đáp – *Pháp Sư Tịnh Không*

MỤC LỤC

HỘ NIỆM LÀ GÌ.....	i
CÁCH THỨC HỘ NIỆM.....	3
CHUẨN BỊ CHO VIỆC HỘ NIỆM	1
I. Ban hộ niệm, gia quyến & người bệnh	1
II. Người khai thị	3
III. Sửa soạn phòng hộ niệm – phòng 1	5
IV. Sửa soạn phòng phụ trợ – phòng 2.....	7
V. Số người hộ niệm trong phòng 1	8
VI. Kinh sách, hình/tượng & vật dụng cần thiết cho hộ niệm.....	9
VII. Các bản hướng dẫn.....	10
NHỮNG ĐIỀU CĂN BẢN CẦN BIẾT KHI HỘ NIỆM	10
HƯỚNG DẪN HỘ NIỆM KHI NGƯỜI BỆNH CHƯA MẮT HAY SẮP MẮT	17
I. TRƯỚC KHI HỘ NIỆM	17
1. Người bệnh không bị mê man và còn đủ sức khỏe	17
2. Người bệnh tỉnh táo nhưng không đủ sức khỏe	19
II. HỘ NIỆM.....	19
III. SAU KHI HỘ NIỆM	20
NHỮNG TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT KHI HỘ NIỆM.....	20
I. Nếu người bệnh hôn trầm	20
II. Nếu người bệnh bị quấy phá	20
III. Nếu người bệnh không muốn niệm Phật, không thích tiếng niệm Phật, hay không muốn được hộ niệm.....	22
IV. Nếu người bệnh có dấu hiệu không an (đây cũng có thể là dấu hiệu hấp hối).....	22
V. Nếu người bệnh trong giai đoạn nguy kịch, sắp ra đi.....	23
1. Nguy kịch nhưng còn tỉnh táo	25
2. Nguy kịch và mê man.....	26
VI. Sau khi hộ niệm một thời gian, nếu người bệnh có vẻ khỏe lại	27
KHI NGƯỜI BỆNH MẮT	27
I. Ngay khi vừa tắt hơi.....	27
II. Việc hậu sự.....	31

TRONG VÒNG 49 NGÀY 32

TÓM TẮT 35

PHỤ LỤC..... 37

 Kinh sách, hình/tượng & vật dụng cần thiết cho hộ niệm 39

 Danh mục chuẩn bị trước khi hộ niệm 43

 Mẫu khai thị cho người sắp lâm chung 45

 Tóm tắt cho những trường hợp đặc biệt 49

 Nghị thức sám hối thay cho người bệnh 57

 Hòa giải với oán gia trái chủ..... 61

 Nghị thức hỗ trợ khi người bệnh nguy kịch..... 67

HỘ NIỆM LÀ GÌ



❖ **Hỏi:** Hai chữ “Hộ Niệm” nghĩa là gì ?

Đáp: “Hộ” là giúp đỡ, “Niệm” là chánh niệm; nói gọn là giúp người lâm chung giữ được chánh niệm hiện tiền.

Hỏi: Sao gọi là “chánh niệm” ?

Đáp: Chánh niệm gọi là “Tịnh niệm”. Chánh niệm và tịnh niệm giống như tâm-niệm niệm Phật. Nhân vì tâm-niệm niệm Phật là chánh nhân để thành Phật, cho nên gọi là “chánh niệm”, lại gọi là tâm-niệm niệm Phật. Vì tâm không tương ứng cùng với lục trần, nên gọi là “chánh niệm”. Tịnh niệm cũng là tịnh nhân để vãng sanh Tịnh Độ. Do đó, ý nghĩa của chánh niệm đại khái cũng như vậy.

Pháp Sư Thế Liễu – Hành Trang Cho Ngày Cuối

❖ Nếu như đến lúc mạng chung, nhất tâm niệm “Nam Mô A Di Đà Phật”, bởi vì tâm niệm Phật chí thành, chắc chắn cảm được Phật phát đại từ bi, tự thân rũ lòng tiếp dẫn, khiến được vãng sanh. Đừng nghi rằng, ta là nghiệp lực phàm phu, làm sao có khả năng niệm Phật trong thời gian ngắn liền được xuất ly sanh tử, vãng sanh Tây Phương?

Phải biết là Phật đại từ bi, cho dù người tội nhân thập ác, ngũ nghịch nặng nề, lúc lâm chung tướng địa ngục đã hiện, nếu có thiện tri thức dạy niệm Phật – hoặc niệm mười tiếng, hoặc chỉ một tiếng; thì cũng được Phật tiếp dẫn, vãng sanh Tây phương. Những người

này chỉ niệm vài câu còn được vãng sanh, làm sao lại có thể cho rằng mình nghiệp lực nặng, niệm Phật chút ít mà sanh hoài nghi ư?

Đại Sư Ấn Quang - Lâm Chung Tam Đại Yếu

- ❖ Lâm chung trợ niệm, ví như người yếu nhất trèo núi – tự mình sức không đủ; may mắn có lực người ở trước kéo, người phía sau đẩy; trái phải nâng đỡ, liền có thể lên đến đỉnh cao nhất.

*Ấn Quang Đại Sư Văn Sao Chánh Biên, Quyển hạ - Sự tích vãng sanh của Ưu-bà-di Trần Liễu
Thường và nêu tỏ ý nghĩa ẩn kín của Phật Tánh*



CÁCH THỨC HỘ NIỆM



CHUẨN BỊ CHO VIỆC HỘ NIỆM



I. BAN HỘ NIỆM, GIA QUYẾN & NGƯỜI BỆNH

1. Ban hộ niệm phải có thái độ hòa nhã, thành khẩn khi đến nhà người bệnh/người mất.
 - a. Người hộ niệm phải niệm với **tâm chân thành, tâm có Phật**. **Nếu tâm không được chân thành, chuyên nhất thì nên lui ra** – vọng tưởng nhiều sẽ ảnh hưởng tới từ trường của việc hộ niệm và người bệnh/người mất.
 - b. Nếu có điều kiện, người hộ niệm nên tự đem thức ăn để không làm phiền gia đình bệnh nhân. **Không nhận** tiền hay quà, **điều này tuyệt đối không được vi phạm**.
 - c. Nên tự chuẩn bị các vật dụng cần thiết cho việc hộ niệm như hình Phật, khánh, nhang, đèn, v.v. Cũng nên tự đem theo túi ngủ, ghế bố, giường xếp, v.v. để nghỉ ngơi.
 - d. Nếu thật sự là một ban hộ niệm, mỗi người trong đó phải chân chánh tu hành thì mới có thể giúp ích được phần nào cho người khác.
2. Gia đình, người bệnh (nếu có thể) và ban hộ niệm phải cùng nhau thảo luận và **đồng ý, tuân thủ** tất cả những gì liên quan đến việc hộ niệm.
 - a. **Thuận ý** người bệnh để giúp người bệnh không bị tham, sân, si. Phải cố gắng làm cho người bệnh hoan hỷ, đồng thời giữ

chánh niệm cho người bệnh. Nói chung, hộ niệm phải khéo léo và có trí tuệ để giúp người bệnh. Mọi thứ đều phải quy về “giữ chánh niệm” là câu Phật hiệu “A Di Đà Phật” và cầu vãng sanh về Cực Lạc quốc.

b. Ban hộ niệm **phải thỏa thuận trước** với gia đình (và người bệnh, nếu có thể) tất cả những gì sẽ làm trong lúc hộ niệm.

Ví dụ, nếu người bệnh ở trong bệnh viện, khi bệnh tình khó qua được thì có đưa về nhà hay không. Hoặc nếu người bệnh có gắn các y cụ trên người thì có rút ra hay không. Hoặc lúc đang nguy kịch, không được thay đồ cho người bệnh, v.v. Đôi khi, những vấn đề rất không đáng kể lại ảnh hưởng nghiêm trọng và làm cho việc hộ niệm thất bại.

c. Ban hộ niệm cũng nên hỏi về bệnh tình của người bệnh, từ đó có thể phán đoán chính xác hơn những triệu chứng khi người bệnh sắp ra đi để tránh sơ suất ở những giờ phút cuối cùng, quan trọng nhất.

Ví dụ, những người bệnh ung thư phổi thường thở càng lúc càng lớn tiếng khi bắt đầu nguy kịch, hấp hối.

d. **Ngưng hộ niệm nếu:**

- Gia đình, thân nhân, bạn bè, v.v. quấy nhiễu việc hộ niệm như vào thăm, than vãn, khóc lóc, nói nhảm, an ủi theo kiểu thế tục, hỏi han di chúc, nhắc chuyện tình cảm thế gian, v.v.
- Gia đình yêu cầu xen vào các nghi thức thế gian hay bất cứ điều gì làm cản trở chánh niệm của người bệnh trong lúc đang được hộ niệm.

- Gia đình yêu cầu di động, đụng chạm, thay đồ, tắm rửa người bệnh, v.v. ngay trong lúc nguy kịch, đang được hộ niệm.
 - Gia đình làm trái với những gì đã được thỏa thuận trước với ban hộ niệm, ảnh hưởng tới việc hộ niệm.
3. Gia đình, người thân là một trong những nhân tố quyết định kết quả của hộ niệm. Do đó, gia đình, người thân phải đồng tâm, thành ý, ủng hộ, giúp đỡ người bệnh trong việc hộ niệm. Người ở xa vẫn có thể hộ niệm được.
4. Nếu địa phương có ban hộ niệm thì rất tốt, nhưng hãy **thật cẩn thận**, phải xem họ có thật sự biết hộ niệm hay không. Nếu không, hộ niệm sai trái sẽ làm người bệnh hay người mất càng thêm thống khổ và dễ dàng đọa lạc.

Nếu có điều kiện, trước khi thỉnh mời một ban hộ niệm nào, **cần phải** hỏi thăm cách thức hộ niệm của họ, so sánh với những tài liệu tin tưởng¹ như “*Lâm Chung Tam Đại Yếu*” của Đại sư Ấn Quang, “*Hành Trang Cho Ngày Cuối*” của Pháp sư Thế Liễu, v.v., hoặc ít nhất so sánh với tài liệu tóm tắt này. Nếu thấy nghi ngờ thì không nên thỉnh mời.

II. NGƯỜI KHAI THỊ

1. Khi khai thị, nói rõ ràng, ngắn gọn, mạnh mẽ để giúp người bệnh (hay thần thức) thức tỉnh. Điều quan trọng nhất là nói như thế nào để người bệnh có được “tín tâm”, tức là **TIN** có Tây Phương Cực Lạc, **TIN** có đức Phật A Di Đà lúc nào cũng sẵn sàng tiếp dẫn

¹ Những tài liệu này đều có trên trang nhà tinhtongphapyeu.info, trong mục “Hộ Niệm”.

mình. Khi đã tin thì **phát NGUYỆN** về Tây Phương Cực Lạc, sau đó, nhất tâm niệm danh hiệu Phật A Di Đà, **cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc**.

Nếu người bệnh **không** chịu **niệm** và **không nguyện** thì sẽ **không** có cơ hội **vãng sanh** cho dù có người hộ niệm.

2. **Nên hỏi** người thân trong gia đình: Người bệnh muốn gì, thói quen gì, lưu luyến gì, v.v. để khai thị. Phải khéo léo khai thị cho người bệnh sanh tâm **hoan hỷ, buông xả thế gian, tin tưởng và nguyện** vãng sanh Cực Lạc. **Lời khai thị phải đơn giản, rõ ràng, càng ngắn càng tốt**, không nên nói hý luận, lời lẽ, từ ngữ cao siêu vào lúc này. Ví dụ, nếu người bệnh không biết Phật pháp, hãy nói với họ, nếu có lòng khẩn cầu, đức Phật A Di Đà sẽ “giúp” họ. Không dùng chữ “gia trì” vì có người sẽ không hiểu.

3. Nội dung khai thị, thường có những phần căn bản sau:

a. Hiện tại, quan trọng nhất là **không được khởi vọng tưởng**, không khởi tâm quuyến luyến, tham tiếc, sân hận, mê đắm, v.v., **phải buông xả mọi thứ**. Bất cứ những gì của thế gian như tài sản, sự nghiệp, thân nhân, v.v. cũng không cần quan tâm tới nữa.

b. An ủi người bệnh: Hãy **yên tâm, đừng lo lắng** bất cứ chuyện gì, mọi chuyện đã được giải quyết ổn thỏa, chỉ cần tâm **niệm danh hiệu “A Di Đà Phật”**, cầu sanh Tây Phương Cực Lạc là **khẩn thiết, quan trọng nhất**.

Đức Bổn Sư Thích Ca có dạy:

“Nếu có thể nghĩ: Ở trước mặt mình, chân chân, thật thật, có Phật A Di Đà từ bi đưa tay tiếp dẫn; niệm niệm đều nghĩ mình phải vãng sanh Tây Phương. Một niệm sau cùng có

tâm nguyện sanh, liền theo một niệm của tâm nguyện vãng sanh này mà sanh Tây Phương.”

Cư sĩ Lý Bỉnh Nam – Quy Tắc Trợ Niệm Khi Lâm Chung và Pháp Ngữ Khai Thị

- c. Sanh tử là việc rất tự nhiên, chỉ là chuyển đổi qua một kiếp khác mà thôi, quan trọng là sẽ sanh về nơi đâu. Hãy **chuyên tâm và chí thành, khẩn thiết** niệm Phật A Di Đà và cầu vãng sanh Tây Phương. Đức Phật A Di Đà sẽ tới tiếp dẫn, vĩnh viễn thoát ly mọi khổ não, thoát ly Lục Đạo luân hồi. Khi về được Tây Phương Cực Lạc thì lại càng dễ dàng trở lại thăm và cứu độ tất cả người thân v.v.

Xin xem thêm các “*Mẫu khai thị cho người sắp lâm chung*” ở phần *Phụ Lục*.

III. SỬA SOẠN PHÒNG HỘ NIỆM – PHÒNG 1

1. Phòng này chỉ dành riêng cho người bệnh và việc hộ niệm.
2. Dán bản “*Xin tắt điện thoại*” ngay trước cửa phòng để nhắc nhở người hộ niệm.
3. Dọn phòng sạch sẽ và nên đem hết đồ đạc ra ngoài, càng trống thoáng càng tốt. Sắp xếp giường cho người bệnh và chỗ cho người hộ niệm như ghế, bồ đoàn, v.v. Để giường sao cho người bệnh không thấy người ra vào là tốt nhất. Nếu cần, có thể treo màn che thêm để ngăn tầm nhìn. **Quan trọng** là người bệnh thấy được hình Phật và không bị phân tâm.
4. **Phải có hình Phật A Di Đà chung quanh để lúc nào người bệnh cũng thấy được.** Ví dụ, treo trên vách trước mặt 1 hình, hai bên mỗi bên 1 hình, không cần treo sau đầu nằm vì người bệnh sẽ

không thấy được. **Không được dùng** bất kỳ hình Phật hay Bồ Tát nào khác. Có hình lớn thì rất tốt, người bệnh có thể thấy rõ ràng. Hình Phật là để nhắc nhở người bệnh nhớ Phật và niệm Phật cầu Phật đón.

Hình nên treo ở vị trí trong tầm nhìn của người bệnh. Buổi tối, nếu cần, có thể dùng đèn rọi cho mỗi hình để người bệnh thấy rõ ràng, có thể điều chỉnh ánh sáng đèn rọi theo ý thích của người bệnh.

Chú ý: Các hình Phật phải hoàn toàn giống nhau. Nếu người bệnh thích hình “Phật và Thánh chúng tiếp dẫn”, thì treo thêm hình đó.

5. **Nếu đủ chỗ**, lập một bàn thờ ở một vị trí thuận tiện, hy vọng người bệnh có thể thấy được nhiều nhất trong lúc nằm (có thể ngay trước mặt người bệnh). Bàn thờ nếu đủ lớn thì nên có hoa quả, nhang đèn, và 1 ly nước (thay mỗi ngày).

Chú ý:

- Nếu hoa có mùi hương mà người bệnh không thích thì có thể dùng hoa giả.
 - Hình/tượng trên bàn thờ **ên giống** hình treo trong phòng.
 - Không có chỗ thì không cần lập bàn thờ. Treo hình Phật cho bệnh nhân lúc nào cũng thấy là TỐT NHẤT.**
6. Nếu có đốt nhang, nên cẩn thận vì có thể làm người bệnh và người hộ niệm ngộp, không tốt. Nên dùng nhang làm bằng các vật liệu tự nhiên của Nhật như hiệu Shoyeido – không độc hại. Tìm cách làm cho phòng thoáng khí, nhưng không dùng quạt điện, tránh gió lùa.

7. Những chỗ tường trống và trong tầm nhìn của người bệnh như trước mặt, hai bên và trên trần chỗ người bệnh nằm, nên dán chữ “A Di Đà Phật” khổ chữ lớn để người bệnh dễ thấy, giúp thêm cho việc “nhắc nhở” người bệnh niệm Phật².
8. Ban đêm phải có đèn sáng. Có thể dùng đèn nhỏ loại gắn vào ổ điện trong phòng, giống như đèn đêm (night light) nhưng sáng hơn, gắn chung quanh phòng, vừa đủ sáng và cũng không chói mắt người bệnh (đang nằm) thay vì bật đèn trên trần nhà.
9. Có thể dùng thêm máy sưởi nếu lạnh, nhưng đừng dùng loại có quạt vì hơi gió sẽ ảnh hưởng không tốt cho người bệnh, nhất là lúc hấp hối và sau khi tắt hơi.
10. Nếu phòng có hơi lạnh/nóng của máy lạnh hay máy sưởi thổi ra từ trên trần, nên điều chỉnh luồng hơi không hướng vào người bệnh.

IV. SỬA SOẠN PHÒNG PHỤ TRỢ – PHÒNG 2

Nên có thêm một phòng hay một khu vực khác để dùng cho các nghi thức phụ trợ (rất cần thiết) nếu có vấn đề nghiêm trọng xảy ra trong thời gian hộ niệm nơi phòng 1.

Trong phòng 2 này, cố gắng lập một bàn thờ đơn giản. Tốt nhất là có hình/tượng Phật A Di Đà hay Tây Phương Tam Thánh (nếu không có thì dùng hình/tượng Bồ Tát Địa Tạng), lư hương, hoa quả, nhang đèn, ly nước, chuông, mõ, kệ Kinh, Kinh sách, bồ đoàn, v.v.

² Phần *Phụ Lục* có trang mẫu để in ra các chữ “A Di Đà Phật” và “A Mi Đà Phật”.

Chú ý: Phòng 2 nên cách xa phòng 1 để người bệnh không bị quấy nhiễu bởi âm thanh từ phòng này. Nên chuẩn bị phòng 2 khi người bệnh còn khỏe hoặc lúc chưa cần hộ niệm thì tốt hơn, coi như đây là phòng niệm Phật của gia đình khi chưa cần hộ niệm.

V. SỐ NGƯỜI HỘ NIỆM TRONG PHÒNG 1

1. Không được quá 10 người. Nếu có nhiều người thì phân nhóm. Theo Pháp Sư Thế Liễu và cư sĩ Lý Bình Nam, mỗi nhóm tối thiểu là 2 người, tối đa là 10 người. Nhiều người quá thì từ trường không tốt. Bắt đầu từ vị trí đầu giường, ngồi dọc hai bên hay vị trí nào thuận tiện, tùy theo phòng, và không nên ngồi hay đứng hướng dưới chân người bệnh. **Không được ngồi hay đứng gần người bệnh** (để làm người bệnh phân tâm hay tạo các ảnh hưởng khác không tốt cho người bệnh như hơi gió, tiếng động, v.v.) và cũng không nên ngồi hay đứng che khuất hình Phật.

Chú ý: Nếu có nhiều người khác cũng muốn hộ niệm thì qua phòng 2 niệm – chỉ cần chí tâm thì lực giúp người bệnh cũng mạnh như hộ niệm trong phòng 1. Ngồi ghế hay bồ đoàn thì tùy theo ý mỗi người.

2. Nếu **thiếu** người hộ niệm: Vẫn nên cố gắng phân nhóm, miễn sao lúc nào cũng có người kề cận và hộ niệm người bệnh. Nhiều trường hợp thời gian hộ niệm kéo dài nhiều ngày, phân nhóm hộ niệm rất cần thiết để mọi người đủ sức cho tới giai đoạn quan trọng cuối cùng.

Ví dụ, nhóm có 2 người, và chỉ có 2 hay 3 nhóm. Khi hộ niệm, một người niệm ra tiếng, một người niệm thầm. Sau một khoảng thời gian, đổi lại, người niệm thầm sẽ niệm ra tiếng, người niệm

ra tiếng đôi thành niệm thầm, v.v. Hoặc thay nhau mỗi người niệm 1 câu, 3 câu, v.v. Những cách này cũng có thể áp dụng với nhóm 4 hay 6 người và chỉ dành cho trường hợp người bệnh chưa hấp hối. Lúc hấp hối và mới mất, tất cả phải niệm ra tiếng.

VI. KINH SÁCH, HÌNH/TƯỢNG & VẬT DỤNG CẦN THIẾT CHO HỘ NIỆM

Tốt nhất là nên chuẩn bị trước, đem tất cả đồ cần thiết để vào cùng một chỗ. Khi có chuyện thì lập tức có ngay, không bối rối. Xin xem thêm chi tiết trong “*Kinh sách, hình/tượng & vật dụng cần thiết cho hộ niệm*” ở phần *Phụ Lục*.

1. Khánh: Dùng khánh cho phòng 1. **Không dùng mõ** vì tiếng mõ trầm, dễ làm người bệnh hôn trầm hoặc khó chịu. Cũng **không dùng chuông** trong phòng 1.
2. Chuông, mõ cho phòng 2.
3. Hình Phật và Bồ Tát: Nên có 3 hình Phật A Di Đà cho phòng 1. Nếu có điều kiện, thêm 1 hình/tượng Phật A Di Đà hoặc Tây Phương Tam Thánh hoặc Bồ Tát Địa Tạng cho phòng 2.
4. Nên chuẩn bị một máy phát tiếng niệm Phật. Lúc cần, dùng máy này để giữ nhịp cho mọi người niệm (sẽ nói thêm sau). Nên có các thẻ nhớ (memory card) với vận tốc niệm Phật khác nhau. Mỗi thẻ cho một vận tốc.
5. Kệ Kinh (nếu có) để tiện cho việc tụng Kinh ở phòng 2 khi cần.
6. Các Kinh sách cần nên có:
 - a. Kinh A Di Đà.

b. Kinh Địa Tạng (Địa Tạng Bồ Tát Bốn Nguyên Kinh), **nhân có Kinh này.**

VII. CÁC BẢN HƯỚNG DẪN

In các nghi thức, hướng dẫn, khai thị, v.v. trong phần *Phụ Lục*, sẽ dán những bản này ở những nơi cần thiết, tùy theo nội dung mà in nhiều hay ít. Nên xem và in sẵn phần “*Kinh sách, hình/tượng & vật dụng cần thiết cho hộ niệm*” để biết cần bao nhiêu bản hướng dẫn, nghi thức, v.v.

NHỮNG ĐIỀU CĂN BẢN CẦN BIẾT KHI HỘ NIỆM

1. Luôn **giữ chánh niệm cho người bệnh**: Niệm Phật liên tục, chỉ có tâm-niệm niệm Phật và cầu vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Hạn chế tối đa việc hỏi han, ví dụ như hỏi lạnh/nóng, mệt/khỏe, v.v. Nên nhắc nhở, khai thị nếu thấy người bệnh mất chánh niệm.
2. Lúc người bệnh còn sức, nhắc nhở người bệnh nhất tâm niệm Phật, cầu sanh Tây Phương, đồng thời chỉ về hướng trước mặt người bệnh, nói với người bệnh đại khái rằng:

“Cõi Tây Phương Cực Lạc ngay trước mặt ông/bà/..., ông/bà/... phải nhất tâm niệm Phật để được vãng sanh về đó.”

Nếu cần thiết, những người trong gia đình (hoặc ban hộ niệm) mỗi ngày phải nhắc nhở người bệnh vài lần như thế. **Nếu như tâm thức**

của người bệnh đã lâm vào trạng thái hôn mê thì không cần phải nhắc nhở nữa, mà chỉ trợ niệm danh hiệu Phật cho họ mà thôi.

3. **Không được bàn chuyện hậu sự** trước mặt người bệnh.
4. **Hỏi người bệnh còn vương mắc gì không.** Nếu người bệnh còn vương mắc việc gì thì giúp giải quyết hay nói cho người bệnh cứ an tâm, mọi việc đã giải quyết chu toàn. **Chỉ hỏi 1 lần**, không cần hỏi lại.
5. **Nên có ít nhất một người trông chừng người bệnh.** Tốt nhất chọn người thường ngày rất thân cận với người bệnh, hay biết rõ bệnh tình của người bệnh, v.v. Không nên chỉ “nhắm mắt” niệm Phật.
6. **Không được ép buộc** người bệnh bất cứ điều gì quá sức của họ hay người bệnh không muốn – ngay cả việc niệm Phật.
7. Phải chú ý và khéo léo giải quyết những yêu cầu của người bệnh, **thuận ý người bệnh nhưng tìm cách giữ chánh niệm cho người bệnh.** Ví dụ, người bệnh muốn gặp thân nhân lần cuối thì cho gặp liền. Thân nhân vào gặp không được khóc lóc, than van mà phải khuyên người bệnh niệm Phật, gặp nhanh rồi phải đi ra khỏi phòng để người bệnh tiếp tục niệm Phật. Nói chung, phải làm sao cho người bệnh vui vẻ, rồi từ từ chuyển qua chánh niệm, niệm Phật cầu sanh Tây Phương.
8. Nếu người bệnh mệt và cần ngủ thì ngủ, nhưng không nên ngưng hộ niệm. Cần để ý đó là ngủ hay hôn trầm mê man. Điều này rất khó biết (phần “hôn trầm” sẽ được nói sau). Khi người bệnh ngủ, nếu sức khỏe còn khả quan, có thể chỉ dùng máy niệm Phật, âm thanh nhỏ, nhưng vẫn phải có người hộ niệm và người trực trong phòng.

9. Cần thỏa thuận trước với người bệnh các động tác cần bản nếu người bệnh bị cấm khẩu, tê liệt, v.v. Ví dụ: dùng tay ra dấu hiệu gì khi không nói được, hay chớp mắt 1 hay 2 lần để trả lời “có” hay “không”, v.v.
10. Ban hộ niệm, gia đình và người bệnh **cần phải đồng ý trước với nhau** một số điều quan trọng trong khi hộ niệm để tránh sự bất ngờ, hay phản ứng không tốt từ người bệnh và thân nhân, hay ban hộ niệm phải ngưng hộ niệm. Ví dụ, khi người bệnh nguy kịch/hấp hối, các y cụ hỗ trợ (như ống thở, kim truyền, v.v.) sẽ được rút ra, hoặc thân nhân sẽ tránh mặt, v.v.
11. Người bệnh có thể không muốn ăn trong vòng 7 ngày cuối, **nhưng sẽ uống nước**, cơ thể cũng cần nước để thêm sạch sẽ. Nếu người bệnh khô miệng mà không uống được nước, có thể dùng bông gòn (hay tương tự) thấm nước quét lên môi người bệnh.
12. **Phải tắt điện thoại** khi ở trong phòng người bệnh vì tiếng reo điện thoại sẽ làm người bệnh cũng như những người hộ niệm giật mình, mất chánh niệm. Ở những phòng khác thì điện thoại nên chuyển qua rung (vibrate).
13. Điều chỉnh ánh đèn, ánh sáng cửa sổ, v.v., không nên để người bệnh khó chịu (như chói mắt), và cũng không nên để phòng tối.
14. Niệm lớn, niệm nhỏ, niệm nhanh, niệm chậm: **hoàn toàn theo ý muốn, cách niệm và sức khỏe của người bệnh**. Nếu không biết được cách niệm của người bệnh, người hộ niệm tốt nhất nên niệm một cách trung dung, không nhanh, không chậm.
15. Giọng niệm không nên quá cao vì như vậy người bệnh sẽ mau mệt; cũng không quá thấp, người bệnh không nghe được hay dễ

roi vào hôn trầm. **Không được** niệm giọng lên xuống, uốn éo hay theo điệu như ca hát, tán tụng, dễ làm người bệnh phân tâm và khó chịu. **Cũng không được** niệm như thét vào tai người bệnh và những người đang cùng hộ niệm. **Phải** cùng niệm đều với nhau. Nếu cần, mở máy có tiếng niệm Phật để giữ nhịp. Nếu máy niệm không đúng nhịp với người bệnh thì không dùng máy.

Chú ý: Máy niệm Phật chỉ là phụ trợ vì nó không có “tâm lực” như người. Nhưng nếu thiếu nhân sự thì máy rất lợi ích.

16. Khi người bệnh trong tình trạng nguy kịch và đang có y cụ gắn vô người (như ống thở oxy, kim truyền, v.v.), nếu được thì rút tất cả ra. Nếu không thì cũng **không được rút** ra ngay cả sau khi người bệnh vừa tắt hơi, phải **đợi ít nhất 8 – 12 tiếng mới được rút**.
17. **Không được nói chuyện hay gây tiếng động** làm người bệnh mất chánh niệm. Khi đang hộ niệm, những người khác **không được tự tiện ra vào**, phải giữ bầu không khí yên tĩnh. Muốn vào phòng, phải hỏi qua ban hộ niệm.
18. **Không nên dùng quạt** hoặc máy sưởi có quạt, hay để gió lọt tới người bệnh. Nếu người hộ niệm cần di chuyển, cử động thì phải thật nhẹ nhàng vì cũng có thể tạo ra hơi gió.
19. **Không được ngồi hay đứng gần người bệnh** trong lúc hộ niệm (sẽ tạo hơi gió, hay làm người bệnh phân tâm, v.v.).
20. **Không nên đi qua lại trước mặt người bệnh**, đi kinh hành, hay đứng che hình Phật mà người bệnh sẽ nhìn.
21. **Người nhà không nên** cho người bệnh thấy mặt, hay tới người bệnh để hỏi han, than van, khóc lóc, hay đùng tới người bệnh.

Nếu thiếu người, người nhà cần phải vào hộ niệm thì tìm cách không lộ diện.

22. Nếu thiếu người trực, người hộ niệm cũng nên để ý sức khỏe và chăm sóc người bệnh. Ví dụ như giúp uống nước, trở mình, kê gối, v.v. nhưng làm gọn gàng, mau lẹ, **không** nói chuyện hay hỏi han. Nên **vừa làm vừa niệm Phật**.
23. **Không cho khách vào thăm.** Nếu người bệnh muốn gặp khách thì cho vào, nhưng phải khuyên khách chỉ niệm Phật, không được nói chuyện, thăm hỏi, ôn chuyện cũ, bàn chuyện tương lai, hay than vãn, buồn bã trước mặt người bệnh. Nếu khách không y theo thì phải mời ra gấp.
24. Khi giúp người bệnh ăn (phải ăn chay), **không được nói chuyện, chỉ niệm Phật**. Nếu nói chuyện thì tâm của người bệnh sẽ hướng tưởng đến những âm thanh hay việc khác, lúc đó họ không thể nhất tâm niệm Phật. Khuyến người bệnh vừa ăn vừa tưởng nhớ và niệm thầm Phật hiệu “A Di Đà Phật”, cầu vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.
25. Người tới giúp hộ niệm nên ăn chay, **không được ăn hành, tỏi, kiệu, hẹ và nén** (hay các thức ăn nặng mùi). Y phục cũng phải sạch sẽ, không lòe loẹt chói mắt. Không nên xức những gì có mùi như nước hoa, dầu xanh, kem thơm ẩm da (lotion), v.v.
26. **Giữ không cho ruồi muỗi quấy nhiễu**, hay bất cứ điều gì khác có thể quấy nhiễu người bệnh, ví dụ như chó, mèo, tiếng điện thoại reo, tiếng ho, v.v.
27. Nếu người bệnh **không** thích ai thì **tuyệt đối không cho** người đó vào gặp hay vào giúp hộ niệm.

28. **Ăn chay, không sát sanh** kể từ lúc bắt đầu hộ niệm và sau khi người bệnh mất. Khi bà con quyến thuộc hay khách tới, nếu sát sanh hay đãi đồ mặn, ăn thịt, là tạo tội và sẽ ảnh hưởng tới người mất. Người mất sẽ không được sanh vào đường lành hay bị đọa sâu hơn. Nếu họ đang ở Thân Trung Ấm, họ sẽ thấy đau khổ hơn.
29. **Nếu ở bệnh viện** và thấy bệnh tình khó qua được, gia đình cần phải quyết định xin xuất viện để kịp thời đưa về nhà hộ niệm. Việc quyết định điều trị ở bệnh viện hay về nhà hộ niệm rất quan trọng, người bệnh cần phải thảo luận với thân nhân về điều này khi còn đủ sức khỏe.

Hộ niệm ở bệnh viện rất khó khăn và phần lớn người bệnh ra đi không yên ổn vì có sự can thiệp của bệnh viện. Nếu xuất viện được, cần phải có một người luôn kề bên người bệnh, nhắc nhở và báo cho người bệnh từng bước như *“Thưa bác, sắp về nhà, bác sĩ chuẩn bị rút ống thở..”*, hay *“...sắp rút kim truyền...”*, hay *“...chuẩn bị lên giường đây, lên xe...”*, v.v. Lúc nào cũng phải nhắc người bệnh niệm danh hiệu Phật A Di Đà, cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Ghi chú:

- a. Trong bệnh viện, dưới cái nhìn của thế gian, người bệnh được chăm sóc tận lực khi hấp hối. Đối với việc hộ niệm, người bệnh chịu nhiều đau khổ, dày vò trước và sau khi tắt hơi vì các biện pháp cấp cứu như ống thở, kim truyền, các dụng cụ y khoa nối vào trong người, máy kích tim, v.v. và thời gian hộ niệm lại chưa chắc được như ý. Do đó, chỉ nên chấp nhận 1 trong 2 phương cách: tiếp tục cứu trị trong bệnh viện **hay** đem về nhà và hộ niệm.

b. Không có tài liệu rõ ràng phải hộ niệm như thế nào khi ở trong bệnh viện, nhưng người hộ niệm cần phải khéo léo, tuân theo luật lệ ở bệnh viện và những căn bản cần thiết của việc hộ niệm. Đặc biệt phần khai thị càng phải thích ứng với hoàn cảnh của người bệnh. Ví dụ:

- Nếu không thể rút các y cụ thì nên khai thị/nhắc nhở người bệnh nổi đau đớn do các y cụ gây ra, do đó hãy chí thành niệm Phật A Di Đà, cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, v.v.
- Phải kề bên tai, nhắc nhở người bệnh (ngay cả khi đã ngừng thở) từng sự việc như “...*chúng tôi chuẩn bị di động giường...*”, hay báo cho biết “...*họ sắp đưa bạn vào ngực hàn băng, hãy buông xả thế gian, buông xả thân xác hư hoại, hãy nương theo chúng tôi, gấp rút niệm danh hiệu Phật A Di Đà và cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc ...*”, v.v.



HƯỚNG DẪN HỘ NIỆM KHI NGƯỜI BỆNH CHƯA MẮT HAY SẮP MẮT

I. TRƯỚC KHI HỘ NIỆM

1. Người bệnh không bị mê man và còn đủ sức khỏe

- a. Nếu cần, việc tắm rửa, thay quần áo cho người bệnh phải xong trước khi bắt đầu hộ niệm. Khi bắt đầu hộ niệm, những việc như trên hoặc di động thân thể đều bị ngăn cấm.
- b. Người hộ niệm lễ Phật (nếu có đủ chỗ) và nguyện, ví dụ nguyện 3 lần như sau:

Nam Mô A Di Đà Phật. Đệ tử chúng con hôm nay nguyện cùng Phật tử <tên, *Pháp danh*>, xin thành tâm niệm Thánh hiệu A Di Đà Phật. Ngưỡng nguyện Đức Từ Phụ A Di Đà Phật phóng quang tiếp dẫn Phật tử <tên, *Pháp danh*>, cùng tất cả các oán gia trái chủ của Phật tử này và các hương linh nơi đây đồng vãng sanh Tây Phương Cực Lạc quốc.

- c. Kế đó, theo lời dạy của Pháp Sư Thế Liễu, nếu đủ điều kiện, thực hiện theo thứ tự dưới đây. Nếu không, thực hiện ngay phần (d):
 - Khai thị ngắn, gọn cho người bệnh (xin xem thêm “*Mẫu khai thị cho người sắp lâm chung*” ở phần *Phụ Lục*).
 - Tụng/đọc bài “Tán Liên Trì”
 - Tụng/đọc Kinh “A Di Đà”
 - Tụng/đọc “Chú Vãng Sanh” 21 lần

- Tụng/đọc bài “Tán Phật”
- Niệm 6 chữ khoảng vài phút, sau đó chuyển qua niệm 4 chữ (xin xem thêm phần II - Hộ Niệm).

Chú ý: Phần tán tụng/đọc Kinh ở trên rất ít khi xảy ra. Ban hộ niệm cần phải dựa vào tình trạng sức khỏe của người bệnh để quyết định có thực hiện phần này hay không. Lúc tụng/đọc, người bệnh có thể chỉ cần chí thành lắng nghe và hướng tâm theo là đủ.

d. Nếu không thực hiện được phần (c) thì thực hiện như dưới đây:

- Khai thị ngắn, gọn (xin xem thêm “*Mẫu khai thị cho người sắp lâm chung*” ở phần *Phụ Lục*).
- Có thể đọc bài kệ ngắn sau. Đọc từng câu và nói người bệnh đọc theo (đọc ra tiếng hay đọc thầm theo đều được).

Quy mạng lễ A Di Đà Phật

Ở phương Tây thế giới an lành

Con <tên người bệnh, Pháp danh>, nay xin phát nguyện
vãng sanh

Cúi xin Đức Từ Bi nhiếp thọ.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi
Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.

- Sau đó liền niệm 6 chữ “Nam mô A Di Đà Phật”, niệm khoảng vài phút rồi chuyển qua 4 chữ “A Di Đà Phật” (xem phần II - Hộ Niệm).

2. Người bệnh tỉnh táo nhưng không đủ sức khỏe

Thực hiện giống như phần (d) ở trên. Có thể phải niệm liền 4 chữ “A Di Đà Phật”, **không cần niệm** 6 chữ và có thể phải bỏ luôn phần đọc 4 câu kệ “*Quy mạng lễ...*”. Giai đoạn này nên uyển chuyển, càng gọn càng tốt. Quan trọng là làm sao để người bệnh phát tâm niệm Phật (niệm thầm hay niệm ra tiếng đều được) và nguyện vãng sanh Cực Lạc quốc.

Nếu người bệnh **không niệm** và **không nguyện** thì sẽ **không vãng sanh** – cho dù có được hộ niệm. Người bệnh có thể niệm thầm, không cần phải niệm ra tiếng.

II. HỘ NIỆM

1. Sau khi niệm 6 chữ “Nam Mô A Di Đà Phật” khoảng vài phút, chuyển sang niệm 4 chữ “A Di Đà Phật”, thay phiên nhau niệm cho tới hết ngày.
2. Có thể dùng máy niệm Phật để giữ nhịp và hỗ trợ nếu quá ít người. Máy niệm Phật là phụ, tiếng người hộ niệm là chánh.
3. Ban ngày, nếu người bệnh mệt, cần ngủ thì cứ ngủ, nhưng người hộ niệm không nên ngưng (hay chí ít cũng phải có tiếng niệm Phật từ máy). Nếu cần thì niệm nhỏ để người bệnh ngủ.
4. Ban đêm cũng nên có người thay phiên trực, coi chừng người bệnh có nguy kịch hay không, để thêm người hộ niệm. Rất nhiều trường hợp người bệnh ra đi vào ban đêm khi mọi người đang ngủ nghỉ, không ai trực hay hộ niệm.
5. Trong khoảng thời gian hộ niệm, **không được** xen vào bất cứ việc gì khác, kể cả tụng/đọc Kinh và hồi hướng. Chỉ trừ một vài

trường hợp đặc biệt sẽ được đề cập trong phần “*Những trường hợp đặc biệt khi hộ niệm*” và trong bản “*Tóm tắt cho những trường hợp đặc biệt*” ở phần “*Phụ Lục*”.

III. SAU KHI HỘ NIỆM

Sau khi hoàn tất việc hộ niệm, phải hồi hướng công đức và phước báo đến khắp pháp giới chúng sanh, đến tất cả oán gia trái chủ của người mất, và đến người mất.

NHỮNG TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT KHI HỘ NIỆM



Phần *Phụ Lục* có bản “*Tóm tắt cho những trường hợp đặc biệt*” ghi lại những trường hợp đặc biệt dưới đây. Ban hộ niệm có thể in ra để tham khảo trong khi hộ niệm.

I. Nếu người bệnh hôn trầm

Gõ khánh nhẹ nhàng bên tai người bệnh và cao tiếng niệm Phật để người bệnh tỉnh lại. Nếu người bệnh không tỉnh lại thì áp dụng như phần “*Nguy kịch và mê man*”, trong mục V - *Nếu người bệnh trong giai đoạn nguy kịch, sắp ra đi*.

II. Nếu người bệnh bị quấy phá

Nếu người bệnh thấy thân nhân, người quen đã khuất tới đón hay rủ rê, dụ dỗ đi theo họ; hoặc thấy quỷ, ma, các con vật, oán gia

trái chủ, v.v. tới quấy phá, trả thù; hoặc thấy chư Thiên, các đức Phật khác (không phải là Phật A Di Đà), Địa Tạng Vương Bồ Tát tới, v.v.; người hộ niệm nên thực hiện những bước sau:

1. Khai thị cho người bệnh, ví dụ:

Cứ mặc kệ, đừng để ý tới bất kỳ ai, họ chỉ là oán gia trái chủ, yêu ma quỷ quái giả dạng, hãy nhiếp tâm niệm “A Di Đà Phật”, hãy chí thành niệm Phật theo chúng tôi, cầu sanh Cực Lạc quốc. Nếu đức Phật A Di Đà tới rước thì hãy đi theo. Nếu thấy Phật khác, Phật Thích Ca, Địa Tạng Vương Bồ Tát, hay Tiên nhân các cõi trời tới thì nhất quyết không đi, chỉ đợi Phật A Di Đà.

2. Tiếp tục niệm Phật cho người bệnh, không được ngưng, **lực niệm mạnh lên** để giúp người bệnh giữ chánh niệm.

3. **Quan trọng:** Thân nhân trực hệ (con, cha, mẹ, anh, chị,...) **phải** thực hiện “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*” (trong phần *Phụ Lục*) ở phòng 2. Những người khác (càng nhiều càng tốt) cũng nên tham gia nghi thức sám hối vào lúc này.

4. **Nếu thấy thật cần thiết**, cùng lúc với việc niệm Phật, đọc bài “*Hòa giải với oán gia trái chủ*” ngay phòng hộ niệm, nhưng **giúp cho người bệnh có chánh niệm** – luôn niệm Phật cầu vãng sanh – **vẫn là quan trọng hàng đầu**. Có thể 1 hoặc 2 người đọc nhỏ nhỏ bài hòa giải, những người còn lại tiếp tục niệm Phật. Nếu phòng đủ rộng, một vài người có thể thực hiện “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*”, cách xa giường người bệnh và đừng để họ thấy và nghe, dễ bị phân tâm, mất chánh niệm.

III. Nếu người bệnh không muốn niệm Phật, không thích tiếng niệm Phật, hay không muốn được hộ niệm

1. Gia đình phải vững tín tâm, cất lực thực hiện “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*” ở phòng 2.
2. Cử người mà người bệnh tin tưởng hoặc thích, tới khuyên giải và khai thị. Làm sao cho người bệnh vui vẻ, rồi từ từ giúp người bệnh thay đổi tư tưởng. Nếu khai thị vài lần mà người bệnh vẫn không muốn được hộ niệm thì ngưng khai thị. Tiếp tục thực hiện “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*” và niệm Phật ở phòng 2.

Chú ý: Nếu người bệnh đuổi người hộ niệm ra ngoài thì **phải thuận theo người bệnh** – tránh cho người bệnh nổi sân, vì sân giận lúc lâm chung sẽ bị đọa. Sau đó, gia đình phải chí thành thực hiện “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*”.

3. Nếu thấy thuận tiện, sau một khoảng thời gian cũng nên thử khai thị lại cho người bệnh. Hy vọng sau khi gia đình thực hiện “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*”, nghiệp chướng người bệnh được tiêu trừ phần nào, đủ để người bệnh hoan hỷ phát tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, hay hoan hỷ với tiếng niệm Phật và với những người hộ niệm.

IV. Nếu người bệnh có dấu hiệu không an (đây cũng có thể là dấu hiệu hấp hối)

Nếu trên mặt người bệnh có xuất mồ hôi, hoặc hiện ra tướng buồn lo, hoặc bệnh tật bức bách; hoặc toàn thân, hay chân, hay tay, hay đầu, v.v. ngộ nguậy không an, đó là dấu hiệu của bệnh khổ, tức

nghiệp quấy phá, v.v. Đây là lúc người bệnh không giữ được chánh niệm. Phải giúp người bệnh như sau:

1. Người hộ niệm cần phải lớn tiếng nhắc nhở:

“Tây Phương đang ở trước mặt ông/bà/..., Phật A Di Đà đang đưa tay tiếp dẫn, hãy niệm Phật và nhất định ông/bà/... sẽ được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.” *(Nói liên tiếp 2 lần)*

Xem lại môi, dung mạo, v.v. của người bệnh; nếu không có gì thay đổi thì phải nói lại một lần nữa. Nếu người bệnh kiến giải quá sâu thì bảo rằng:

“Tây Phương Cực Lạc ở trong danh hiệu của Phật A Di Đà”
Nói tối đa không quá ba lần, sau đó chỉ lớn tiếng niệm Phật.

2. **Quan trọng:** Thân nhân trực hệ phải thực hiện “Nghỉ thức sám hối thay cho người bệnh”.

Chú ý: Nếu chưa phải nguy kịch/hấp hối:

- a. Khi cần thì vẫn có thể xoa bóp, xúc dầu, v.v. để giúp người bệnh bớt đau. Nhưng phải luôn giữ chánh niệm cho người bệnh, hạn chế nói chuyện, hỏi han, v.v.
- b. Nên an ủi, trấn an, vỗ về khi người bệnh cảm thấy sợ sệt, hay ngủ gập ác mộng, cảnh giới xấu, yêu ma quấy nhiễu...

V. Nếu người bệnh trong giai đoạn nguy kịch, sắp ra đi

Mỗi người ra đi mỗi khác, nhưng một hay nhiều dấu hiệu sau có thể gặp khi người bệnh chỉ còn vài ngày, hay vài giờ, hay vài phút:

- a. Rất yếu, không thể tự đi đứng, v.v.
- b. Số đo oxy trong máu giảm từ từ (cho dù có gắn máy thở oxy)

- c. Không còn muốn ăn và uống
 - d. Khó nuốt
 - e. Mắt lạc thần, môi rỏ xuống
 - f. Chân đổi màu xanh tái hay xanh tím (bắt đầu từ ngón), thấy lạnh từ từ
 - g. Thở ngắn, cạn và ngưng một tí giữa vài hơi thở. Có khi thở sâu/cạn và dồn dập.
 - h. Miệng hép không khí
 - i. Thấy ngộp
 - j. Tay chân quờ quạng
 - k. Lẫn lộn về thời gian, sự việc, v.v.
 - l. Ngủ nhiều, hôn mê
 - m. Tiêu ít, màu sậm
 - n. v.v.
- **Tăng thêm người hộ niệm và lớn tiếng, ráo riết niệm “A Di Đà Phật”, niệm rõ ràng từng tiếng, có thể nhanh hơn một tí và mạnh mẽ để “đánh” vào tâm thức người bệnh. Có thể đứng chung quanh nhưng **tuyệt đối không được gần** người bệnh và đừng nên che khuất hình Phật (đang trong tầm mắt người bệnh).**
- Trong “Hành Trang Cho Ngày Cuối”, Pháp Sư Thế Liễu có nói:
- “Lúc đang niệm Phật, trong tâm phải cầu nguyện Phật lực gia hộ cho người mất được thân tâm an lạc, chánh niệm phân minh và sớm được vãng sanh về thế giới Tây Phương.”
- Nếu đủ người hộ niệm, **người thân không nên ở phòng hộ niệm** mà hãy tới bàn thờ phòng 2, lạy và cầu xin Phật tiếp dẫn người

bệnh như được hướng dẫn trong phần “*Nghi thức hỗ trợ khi người bệnh nguy kịch*” ở phần *Phụ Lục*.

- Nếu không đủ người hộ niệm, người thân phải ở phòng hộ niệm để giúp niệm Phật, nhưng **không nên khóc và không nên cho người bệnh thấy mặt**.

1. Nguy kịch nhưng còn tỉnh táo

a. Nếu người bệnh đang có y cụ gắn vô người (như ống thở oxy, kim truyền, v.v.), nếu được thì rút tất cả ra. **Nên nhớ**, gia đình, người bệnh, và người hộ niệm **cần phải thỏa thuận** trước điều này.

Chú ý: Nếu dự định cho người bệnh mang tả, thay đồ, nên thực hiện lúc người bệnh chưa nguy kịch. Tuyệt đối **không** đụng vào người bệnh trong giai đoạn nguy kịch, hấp hối.

b. **Không** khai thị, **không** tụng tán Kinh kệ.

c. **Không** được đụng vào người bệnh. Ngay cả giường, mền, gối... cũng không được đụng.

d. **Không** khóc lóc, kêu gào, than van, v.v

e. Người hộ niệm **phải chú ý** tới sức khỏe và hơi thở của người bệnh để điều chỉnh tốc độ niệm Phật cho thích hợp **NẾU** người bệnh còn niệm ra tiếng được (điều này cũng rất khó, có thể niệm một cách trung dung).

f. Do sức khỏe và thời gian có hạn, cho người bệnh biết đại khái như sau:

Lúc này chỉ nên niệm bốn chữ “A Di Đà Phật” là đủ; mệt thì niệm thầm trong đầu, nương theo tiếng niệm của những người

hộ niệm và cố gắng mấp máy môi theo để cho đừng hôn trầm; niệm ra được tiếng nào thì cứ niệm. Niệm niệm đều nghĩ Đức Phật A Di Đà đang đưa tay tiếp dẫn, mình **phải vãng sanh** Tây Phương, chỉ cần 10 niệm cuối cùng, hay **ngay cả một niệm**, tin sâu, nguyện thiết là sẽ được vãng sanh về đó.

- g. Nếu người bệnh tiểu tiện, đại tiện, không cần lau rửa hay thay quần áo, **trừ phi người bệnh yêu cầu** (thay rửa thật nhanh, vẫn tiếp tục niệm, niệm không gián đoạn). Đừng để tâm hộ niệm tán loạn vì mùi hôi. Trích lời của Pháp Sư Thế Liễu:

“Cho dù có nghe mùi hôi đi nữa, người trợ niệm phải hiểu rằng: Trợ niệm là gánh vác trọng trách của Như Lai để cứu độ chúng sanh ra khỏi biển khổ sanh tử. Há vì một chút uế khí mà ruồng bỏ trách nhiệm của mình sao? Thân thể phần đoạn sanh tử này của mỗi chúng ta lúc lâm chung, ai bảo đảm rằng không dơ uế? Nếu nghĩ như vậy, tâm này tự nhiên không còn để ý đến sự hôi hám nữa.”

2. Nguy kịch và mê man

- a. Thử đánh nhẹ khánh bên tai người bệnh 1 hay 2 lần, và lớn tiếng niệm Phật xem người bệnh có cơ hội tỉnh lại hay không.

Nếu người bệnh không tỉnh:

Ráo riết **niệm cao tiếng**, hy vọng người bệnh tỉnh lại, hay thần thức của người bệnh sẽ nương theo được tiếng niệm của mọi người và niệm theo.

- b. Theo hướng dẫn giống như phần trên – *“Nguy kịch nhưng còn tỉnh táo”*.

VI. Sau khi hộ niệm một thời gian, nếu người bệnh có vẻ khỏe lại

Cứ tiếp tục niệm và giúp người bệnh giữ chánh niệm. Đó có thể là “hồi quang phản chiếu”, khỏe lại lần cuối cùng. Giai đoạn hồi quang có thể kéo dài 2 giờ hay hơn hơn (có khi vài ngày).

KHI NGƯỜI BỆNH MẮT

I. NGAY KHI VỪA TẮT HƠI

Chú ý: Nếu vì một lý do nào đó, hộ niệm trễ, sau khi người bệnh tắt hơi vài giờ, thì cũng phải làm theo những điều dưới đây.

1. Lập tức khai thị nhanh cho người mất trước khi hộ niệm tiếp.

Lớn tiếng, nói đơn giản, rõ ràng, khuyên người mất đại khái như sau:

Đây là giây phút quyết định, ông/bà/... phải buông xả mọi thứ, nhất tâm niệm “A Di Đà Phật” và cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới. Con/tôi/chúng tôi/... đang giúp đỡ ông/bà/... niệm Phật.

Ông/bà/... phải nhất tâm lắng nghe mọi người niệm Phật và niệm theo. Mỗi niệm nương vào Thánh hiệu A Di Đà Phật mà cầu sanh về Tây Phương Cực Lạc. (Nói đoạn này 2 lần)

2. Nếu có điều kiện, tăng thêm số người hộ niệm, càng nhiều càng tốt (nhưng thân nhân không nên vào), tiếp tục niệm Phật.

3. Lúc này cần chí thành, niệm mạnh mẽ, lớn tiếng, rõ ràng, có thể nhanh hơn chút ít. Nói chung, lực niệm phải mạnh để giúp thần thức người mất có được chánh niệm. Niệm như vậy 3 tiếng đồng hồ. Nên chia nhóm để đủ sức niệm, có thể chia thành 2 nhóm để được nhiều người. Sau 3 tiếng, lại niệm liên tục, bình thường như lúc chưa nguy kịch.
4. Cần niệm Phật liên tục, **không** tụng Kinh/đọc chú, hay bất cứ cái gì khác cho tới khi xong hộ niệm.
5. **Nếu có đủ người, gia đình thân nhân phải ra khỏi phòng hộ niệm**, nếu không, thần thức người mất có thể quấy luyến. Gia đình nên qua phòng 2 rảo rượt niệm Phật, lễ Phật, cầu Phật tiếp dẫn. Sau 8 hay 10 tiếng hãy cho vào.
6. Tuyệt đối không được khóc lóc, than thở. Nếu kèm không được, phải đi ra khỏi phòng liền. Bên ngoài, tuyệt đối không cho tiếng khóc, than van vọng tới phòng người mất.
7. Tiếp tục hộ niệm ít nhất 8 tiếng không gián đoạn, có điều kiện thì nên niệm 12 - 24 tiếng liên tục. Tổ Ấn Quang có nói:

“Các ông cần phải biết, không luận là già trẻ, nam nữ; khi lâm chung đều cần phải trợ niệm như vậy, đều cần phải là: Sau khi đã tắt hơi, ít nhất phải đợi ba giờ đồng hồ, không được động vào [hay di chuyển] thân người đã mất, không ngưng tiếng niệm Phật, không được khóc lóc; [giữ những điều trên] càng lâu càng tốt (Vì e rằng người không hiểu thấu [việc trợ niệm], nếu giữ lâu quá thì khó có thể y theo, nên chỉ nói “ba giờ đồng hồ”).”

*Ấn Quang Đại Sư Văn Sao Tam Biên, Quyển thượng – Thư thứ nhì gửi anh em Khai Sinh,
Ninh Sinh*

8. Dùng để ruồi, muỗi đậu lên thân người mất.
9. **Không được đụng vô giường chiếu của người mất và chính bản thân người mất** cho tới khi toàn thân người mất lạnh hết. Ít nhất là 8 tiếng, an toàn nhất là 12 – 24 tiếng hay có thể hơn. Nếu bị đụng chạm, người mất sẽ cảm thấy vô cùng đau đớn, do đó có thể sanh tâm sân hận, sẽ đọa.

Trích lời Tổ Ấn Quang:

“Người đến lúc chết, sau khi tắt hơi, [thần thức] không lập tức rời đi, phải đợi đến lúc toàn thân lạnh hết, không còn một điểm nào ấm, thức đó mới đi. Thức rời đi thì thân này không còn chút tri giác nào nữa. Nếu một chỗ nào **còn chút ấm** thì thức đó chưa từng rời đi, động chạm [đến thân] vẫn biết thống khổ. Lúc này, kiêng kỵ nhất là các việc như mặc y phục, xếp chân, di chuyển, v.v. Nếu hơi chạm đến thì [người mất] sẽ đau đớn nhất, khó mà chịu đựng nổi, chẳng qua là miệng không nói được, thân không động được mà thôi.”

Ấn Quang Đại Sư Gia Ngôn Lục – Lâm chung chu tiếp

10. Không được để gió lọt tới thân thể người mất, do đó không được dùng quạt hay máy sưởi có quạt, **không được ngồi gần** hay tạo bất cứ cử động nào tạo nên luồng gió chạm tới người mất vì một làn gió nhẹ cũng đủ làm cho thân thể rất đau đớn.
11. **Không được thăm dò nóng - lạnh** trên thân người mất sau khi tắt hơi trong khoảng 8 - 12 tiếng.
12. **Sau 24 tiếng, nếu một chỗ nào đó trên thân vẫn còn chút ấm, phải tiếp tục hộ niệm.** Thân nhân phải tới trước bàn thờ phòng 2 hoặc ở ngay trong phòng hộ niệm, lễ Phật cầu nguyện cho

người mất được vãng sanh Cực Lạc. Hộ niệm cho đến khi cơ thể hoàn toàn lạnh. Cũng nên thỏa thuận với thân nhân người mất về việc thăm hay không thăm dò nóng - lạnh sau 24 tiếng.

Chú ý: Đây không phải là thăm dò nóng - lạnh để biết cảnh giới mà để biết thần thức đã lìa khỏi thân xác chưa. Trong quyển “*Hành Trang Cho Ngày Cuối*”, Pháp Sư Thế Liễu cũng có nói đến vấn đề này.

13. Khi toàn thân đã lạnh hẳn, **khoảng 2 tiếng sau mới được thay y phục, trang nghiêm thân xác**. Nếu thân đã lạnh cứng hay mất không nhắm, lấy khăn nóng áp vào khuỷu tay, đầu gối, cổ chân và mắt rồi đợi giây lát. Bắt đầu hậu sự từ đây.

Lời dạy của Tổ Ấn Quang:

“Đợi đến lúc toàn thân lạnh hết – chính là thần thức đã rời đi – chờ thêm hai giờ nữa mới tắm rửa, thay y phục. Nếu như thân thể chuyển cứng vì lạnh thì dùng nước nóng để tẩy rửa thân; dùng khăn nóng đắp lên khuỷu tay, đầu gối, cổ chân, không bao lâu liền mềm trở lại, sau đó mới xếp chân [người mất] lại để nhập khám. Đến khi mọi việc đều hoàn tất, càng phải thường niệm Phật.”

Ấn Quang Đại Sư Gia Ngôn Lục – Lâm chung chu tiếp

Chú ý: Trước khi chạm vào thân người mất, nên chân thành và cung kính nói vài lời “xin phép”. Ví dụ:

Thưa hương linh <họ tên, Pháp danh>, hộ niệm đã xong và giờ đây hương linh đã hoàn toàn xả bỏ báo thân này rồi. Chúng tôi xin được phép sắp xếp lại thân xác của hương linh cho trang nghiêm. Chỉ là thân xác đã hư hoại, nếu vẫn còn

luyện tiếc thì kính mong hương linh hãy mau thức ngộ, buông xả nó, một lòng cầu vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc của Phật A Di Đà. Thêm một lần nữa, xin hương linh hãy cùng chúng tôi chí thành, khẩn thiết cầu vãng sanh Cực Lạc trong 10 câu Phật hiệu A Di Đà Phật.

A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, A Di Đà Phật,...

(Niệm lớn tiếng, mạnh mẽ 10 câu)

14. Nếu được, quàn lại từ 3 cho tới 7 ngày trước khi chôn hay hỏa táng. Hậu sự còn phải tùy theo thời tiết và phong tục, luật lệ mỗi nơi.
15. Người ở xa cũng phải nên niệm Phật hồi hướng cho người mất.
16. Trong khoảng thời gian tang sự, nhất định không được sát sanh, cúng mặn, ăn mặn. Nếu không, người mất sẽ khó vào được đường lành, và sẽ bị đọa sâu hơn. Nếu họ chưa được vãng sanh Cực Lạc hay chưa đi đầu thai, họ sẽ thấy đau khổ hơn. Ví như người té xuống giếng, lại còn bị những tảng đá lớn ném xuống theo.

II. VIỆC HẬU SỰ

Sau khi hộ niệm xong, làm hậu sự tùy theo gia đình, phong tục, nhưng phải luôn chú ý tới giai đoạn 49 ngày, xin xem phần tiếp theo – *Trong vòng 49 ngày*.



TRONG VÒNG 49 NGÀY



Giai đoạn 49 ngày còn được gọi là “Thân Trung Ấm”. Bốn mươi chín ngày chỉ là thông thường, cũng có thể kéo dài hay ngắn hơn). Nếu người mất chưa được vãng sanh Cực Lạc hay chưa đi đầu thai cõi khác, thần thức của người mất vẫn còn, vẫn có thể cảm nhận được mọi thứ khổ đau của việc sanh tử biệt ly. Đặc biệt, đây là giai đoạn quyết định để thần thức đi về đâu, nên việc trợ niệm cũng quan trọng như lúc người chưa mất hay vừa mất.

1. Gia đình **phải tiếp tục niệm Phật, ăn chay, làm việc thiện, phóng sanh, xong hồi hướng cho tất cả chúng sanh, oán gia trái chủ của người mất và người mất.**
 - a. Mỗi ngày, phải niệm Phật ít nhất một lần, không cần đợi tới cuối ngày, mỗi lần nên niệm càng lâu càng tốt (tốt nhất, người thân ai rảnh lúc nào thì niệm lúc đó). Niệm xong, tới trước bàn Linh hay bàn thờ Phật để hồi hướng. Nên biết, Thân Trung Ấm cũng có thể vãng sanh nên việc niệm Phật trong lúc này rất quan trọng. Ngay cả nếu không vãng sanh được thì ít nhất cũng đi tới được cảnh giới cao hơn, không đọa ba đường ác (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh).
 - b. Nhân danh người mất để bố thí cho chúng sanh. Cách hay nhất là dùng của cải của người mất (như đồ trang sức, vàng bạc, tiền tài, v.v.) và những gì người mất ưa thích, đem cúng dường, nhưng phải biết cách, không cúng dường cho những kẻ lạm dụng. Sau đó, hồi hướng cho người mất.

Chú ý: Phải cẩn thận khi đem của cải người mất cúng dường. Có trường hợp thần thức người mất lại không vui (cho dù rất vui, rất bằng lòng khi còn sống).

c. Thân nhân gia đình cũng nên tu phước mỗi ngày như ấn tống Kinh sách, băng đĩa Phật pháp, phóng sanh, bố thí, cúng dường, v.v. **Sau mỗi lần làm bất cứ việc thiện gì, dù nhỏ đến đâu, cũng đều phải hồi hướng.**

d. **Trực hệ** với người mất phải nên ăn chay, lễ Phật, niệm Phật để hồi hướng cho tất cả chúng sanh, oán gia trái chủ của người mất và người mất. Nếu có thêm cháu chắt, bà con họ hàng, bạn bè, bạn đồng tu, v.v. phát tâm ăn chay, niệm Phật để hồi hướng cho người mất thì càng tốt hơn nữa.

2. **Trong 7 ngày đầu sau khi mất chỉ nên niệm Phật**, niệm càng nhiều càng tốt. **Không cần** tụng Kinh hay làm các Pháp sự như cúng tế, trai đàn, cầu siêu, Tam Thời Hệ Niệm, Phóng Diệm Khẩu, v.v. Tổ Ấn Quang dạy: “Tất cả những việc như lễ sám, tụng Kinh đều không có lợi ích rộng lớn bằng niệm Phật.”

Ghi chú: Tùy theo phong tục, có thể làm các Pháp sự trên sau 7 ngày, nhưng cũng đừng quên niệm Phật. **Tốt nhất vẫn là chí thành niệm Phật, hồi hướng cho người mất mỗi ngày.**

3. **Tránh** mọi lời than vãn, tiếc nuối, điều vãn, v.v. Nếu chưa đi hẩn, thần thức người mất sẽ thấy rất đau khổ, thêm quyến luyến, khó siêu thoát hay khó đi vào cảnh giới cao hơn.

4. **Sau khi chôn cất**, nếu có cúng bái, tuần thất, 100 ngày, cúng giỗ, đãi khách, v.v. nói chung, bất cứ chuyện gì liên quan tới người mất, nhân danh người mất, thì **phải là đồ chay**.

5. Khi làm cơm cúng trai, phải làm với tâm thành kính. Vừa làm vừa niệm Phật, không được nể trước.

Những lời dạy của Tổ Ấn Quang:

❖ (...) Cho đến tang lễ, chôn cất, toàn bộ cần phải dùng đồ chay, đừng tùy thuận thế tục mà thay đổi; cho dù người không biết thế sự bảo là không đúng, cũng cứ mặc cho họ chế nhạo mà thôi. Tang lễ, chôn cất không được quá phô bày, khoa trương. Làm Phật sự chỉ có niệm Phật, không làm các Phật sự khác; đồng thời bảo cả nhà tất cả đều khẩn thiết niệm Phật; thì đối với mẹ của các ông, đối với quyến thuộc của các ông, cùng thân thích, bằng hữu đều được lợi ích thật sự.

Ấn Quang Đại Sư Văn Sao Chánh Biên, Quyển thượng - Thư trả lời anh em ông Chu Mạnh Do

❖ Nếu niệm Phật bốn mươi chín ngày thì so với tụng Kinh lợi ích hơn rất nhiều vậy. Pháp niệm Phật trọng tại Tín, Nguyện. Tín Nguyện chân thiết, dù trong tâm chưa thể thanh tịnh, cũng được vãng sanh. Vì sao thế? Vì trong tâm có Phật để có thể CẢM, nên liền được Phật Di Đà ỨNG.

Ấn Quang Đại Sư Văn Sao Chánh Biên, Quyển thượng - Thư thứ ba gởi cư sĩ Hoàng Hàm

❖ Đại sư Liên Trì nói rằng, trong năm cần phải thường truy tiến³ cho người đã mất. Không được cho là họ đã được giải thoát bèn không tiến hành [việc truy tiến].

Ấn Quang Đại Sư Văn Sao Chánh Biên, Quyển thượng - Thư thứ ba gởi cư sĩ Từ Ủy Như

³ **Truy tiến:** Làm các pháp sự hoặc thiện sự để hồi hướng cầu cho người đã mất được siêu sanh Tịnh Độ.

TÓM TẮT

1. Theo lời dạy của Tổ Ấn Quang trong “*Lâm Chung Tam Đại Yếu*”, hộ niệm **phải có được 3 điều quan trọng** sau đây:
 - a. Khéo léo an ủi, khai thị để người bệnh sanh chánh tín, hoan hỷ, chí thành niệm Phật cầu sanh Tây Phương Cực Lạc.
 - b. Tất cả mọi người thay phiên nhau hộ niệm để giúp người bệnh luôn giữ chánh niệm/tịnh niệm.
 - c. Tránh tất cả những gì có thể làm ảnh hưởng chánh niệm người bệnh/người mất, như khóc lóc, hỏi han, tình cảm thế gian, dòi động thân thể, v.v.
2. Càng đơn giản càng tốt – Chủ yếu là **giữ cho người sắp mất lúc nào cũng niệm Phật và cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc**.
3. Sau khi người bệnh tắt hơi, hộ niệm thêm ít nhất là 8 - 12 tiếng, càng lâu càng tốt. **Không được** đụng chạm hay di chuyển người bệnh trong khoảng thời gian này.
4. Trong thời gian từ lúc bắt đầu hộ niệm cho đến hết 49 ngày sau khi người bệnh mất: niệm Phật, lễ Phật, ăn chay, sám hối, làm việc thiện như phóng sanh, bố thí, ấn tống Kinh sách, v.v. **Tất cả hồi hướng cho tất cả chúng sanh, oán gia trái chủ của người mất và người mất.**

PHỤ LỤC



KINH SÁCH, HÌNH/TƯỢNG & VẬT DỤNG CẦN THIẾT CHO HỘ NIỆM

I. CHÚ Ý

1. Một số vật dụng nên chuẩn bị trước vì khi hữu sự có thể khó tìm được liền. Ví dụ:
 - a. 3 hình Phật A Di Đà kích thước lớn và giống nhau cho phòng 1.
 - b. Nên có thêm 1 hình Phật và Thánh chúng tiếp dẫn cho phòng 1. Nếu người bệnh thích hình đó, thì treo thêm cùng với hình Phật A Di Đà.
 - c. Hình hay tượng Phật A Di Đà, hay Tây Phương Tam Thánh, hay Bồ Tát Địa Tạng cho bàn thờ phòng 2.
 - d. Kinh sách: Kinh A Di Đà, Kinh Địa Tạng (phải có Kinh này).
 - e. Khánh (dùng cho phòng 1).
2. Những gì có thể chuẩn bị trước nên để vào cùng một chỗ. Khi có chuyện thì lập tức có ngay, không bối rối.

II. NÊN CÓ

1. Ba hình Phật A Di Đà, kích thước lớn và giống nhau để treo cho người bệnh thấy.
2. Hình hay tượng Phật A Di Đà, nếu lập được bàn thờ trong phòng người bệnh. Có thể dùng hình thay thế cho tượng và hình này phải giống 3 hình lớn đã nêu ở trên.

Chú ý: Bàn thờ trong phòng người bệnh **không quan trọng** bằng hình treo cho người bệnh thấy được.

3. Hình hay tượng Phật A Di Đà, hay Tây Phương Tam Thánh hay Bồ Tát Địa Tạng cho bàn thờ phòng 2.
4. Kinh Địa Tạng (khoảng 4 - 10 quyển).
5. Kinh A Di Đà (khoảng 4 - 10 quyển).
6. Vải kệ Kinh (để tiện cho việc tụng) ở phòng 2.
7. Chuông, mõ (chỉ dùng cho phòng 2, nếu cần).
8. Nhang. Nên dùng nhang làm bằng các vật liệu tự nhiên của Nhật như hiệu Shoyeido, không có hóa chất độc hại. Hiệu này cũng có loại nhang ít khói.
9. Đèn cây loại không có mùi thơm.
10. Hoa, trái cây (có thể là hoa giả, trái cây giả).
11. Ly tách trên bàn thờ.
12. Lư hương.
13. Quẹt lửa.
14. Máy niệm Phật loại dùng cả điện và pin (để phòng lúc không có điện).
15. Các thẻ nhớ (memory card) cho máy niệm Phật, với các vận tốc khác nhau, từ trung dung cho tới thật chậm.
16. Đèn rọi cho mỗi hình Phật. Tốt nhất là đèn có thể điều chỉnh ánh sáng mạnh hay yếu.
17. Đèn nhỏ loại gắn vào ổ điện trong phòng, giống như đèn đêm (night light) nhưng sáng hơn vì có thể không dùng đèn trần trong phòng hộ niệm. Thêm loại dùng pin như đèn măng-sông (manchon, lantern) để phòng lúc không có điện.

18. Đinh hay móc, dây, v.v. để treo hình Phật.
19. Băng keo để dán hoặc đinh ghim để dính lên tường những bản hướng dẫn, quy tắc, v.v.
20. In một số trang có 4 chữ “A Di Đà Phật” hoặc “A Mi Đà Phật” (tùy theo người bệnh niệm “Di” hay “Mi”) để dán ở những chỗ tường trống mà người bệnh đọc được.
21. In bản “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*” và “*Hòa giải với oán gia trái chủ*” trong phần *Phụ Lục*, số lượng tùy theo số thân nhân và dư vài bản cho người khác muốn tham gia. 2 bản này sẽ để ở phòng 1 và 2.
22. In bản “*Nghi thức hỗ trợ khi người bệnh nguy kịch*”, số lượng tùy theo số thân nhân và dư vài bản. Bản này sẽ để ở phòng 2.
23. In vài bản “*Chú ý quan trọng khi hộ niệm*”, sẽ dán ở những nơi khách, thân nhân, bạn bè dễ nhìn.
24. In ít nhất 5 bản “*Xin mọi người (kể cả thân nhân) đừng chạm vào thân thể và giường của người mất*”, dán/đặt bản này nơi giường người bệnh nằm, dán vài bản trên tường ở phòng ngoài nơi mọi người dễ thấy và ngay trước phòng hộ niệm. **Bản in này rất quan trọng** vì nếu có khách hoặc thân nhân không biết, tới chạm vào người mất thì mình sẽ cảm không kịp. Chuyện này đã xảy ra nên ghi lại ở đây.
25. In các hướng dẫn/quy tắc/chú ý/... như “*Xin tắt điện thoại*”, “*Xin giữ im lặng*”. Mỗi bản in vài tờ, dán những nơi cần thiết.
26. In vài bản “*Tóm tắt cho những trường hợp đặc biệt*”, sẽ dán ở phòng hộ niệm và ở những nơi người hộ niệm dễ thấy. Nên in

một mặt của tờ giấy để dán từng tờ lên tường cho dễ đọc lúc cần gấp.

27. Mền quang minh (nếu cần).

28. Bông gòn (hay tương tự) để thấm nước thoa lên môi người bệnh.

29. Tã, giấy lót cho người bệnh.

30. Ghế và bồ đoàn.



DANH MỤC CHUẨN BỊ TRƯỚC KHI HỘ NIỆM

- Chuẩn bị phòng cho người bệnh và cũng cho hộ niệm: Phòng 1.
- Tắt điện thoại bàn (nếu tiếng reo lan tới phòng hộ niệm), tắt hoặc chuyển tiếng reo tất cả điện thoại di động qua rung (vibrate). Mục đích là không để tiếng reo ảnh hưởng tới người bệnh và người hộ niệm.
- Liên lạc ban hộ niệm và cùng nhau thỏa thuận về những gì có liên quan tới hộ niệm.
- Chia thời khóa hộ niệm cho người trong gia đình, bạn hữu hoặc đạo tràng, nếu không có ban hộ niệm.
- Dán bản **“Xin tắt điện thoại”** ở trước **phòng hộ niệm**, hoặc nơi nào người hộ niệm dễ thấy nhất trước khi bước vào phòng.
- Dán bản **“Tóm tắt cho những trường hợp đặc biệt”** trong phòng hộ niệm và ở ngoài phòng khách hoặc nơi nào người hộ niệm và thân nhân dễ thấy.
- Dán các bản như **“Chú ý quan trọng khi hộ niệm”**, **“Xin giữ yên lặng và niệm Phật”**, **“Xin tắt điện thoại”**, v.v. ở những nơi khách, thân nhân, bạn bè dễ thấy.
- Dán/đặt bản **“Xin mọi người (kể cả thân nhân) đừng chạm vào thân thể và giường của người mất”**, nơi giường người bệnh nằm, dán vài bản trên tường ở phòng ngoài nơi mọi người dễ thấy và ngay trước phòng hộ niệm.
- Chuẩn bị phòng phụ trợ: Phòng 2. Lập bàn thờ. Ngay cả khi chưa có sự cố, phòng này nên có sẵn thì tốt hơn.

- Đem Kinh A Di Đà, Kinh Địa Tạng và kệ Kinh (nếu có) vào phòng 2.
- Đặt bản **“Nghĩ thức sám hối thay cho người bệnh” & “Hòa giải với oán gia trái chủ”** trên kệ Kinh phòng 2 và vài bản trong phòng hộ niệm.
- Đặt bản **“Nghĩ thức hỗ trợ khi người bệnh nguy kịch”** trên kệ Kinh phòng 2.
- Sạc điện tất cả máy niệm Phật.
- Dắt con nít, chó, mèo (nếu có) đi chỗ khác.



MẪU KHAI THỊ CHO NGƯỜI SẮP LÂM CHUNG

Những mẫu khai thị dưới đây **chỉ dành cho tham khảo**. Người khai thị phải thay đổi sao cho phù hợp với hoàn cảnh. Nếu người bệnh đang trong tình trạng nguy kịch, chỉ nên khai thị thật ngắn gọn để nhắc nhở người bệnh niệm A Di Đà Phật, cầu vãng sanh Tây Phương là đủ.

MẪU 1: Sanh tử tự nhiên, buông xả vạn duyên để lo cho nơi sanh kế tiếp

Nam Mô A Di Đà Phật

Ông/Bà/Phật tử/... <tên người bệnh>, Pháp danh

Sanh rồi chết, chết rồi lại sanh là việc rất tự nhiên, do đó không cần sợ chết, nhưng phải lo sanh về đâu. Thân người vô thường và luôn sanh vào sáu nẻo luân hồi. Trong đó lại thường đọa vào ba đường: địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh; đau khổ khôn xiết. Duy nhất SANH về Tây Phương Cực Lạc của Phật A Di Đà là vĩnh viễn không có khổ não, vĩnh viễn thoát Sanh Tử luân hồi. Nơi đó chỉ toàn là ánh sáng, hương thơm, cây báu,... *Ông/Bà/Phật tử/...* sẽ hóa sanh trong hoa sen nơi ao bảy báu, vào ngôi Bất Thoái Bồ Tát, chóng thành Phật Quả.

Đây là cơ hội hiếm có để sanh về Tây Phương Cực Lạc. Đừng bỏ lỡ cơ hội này. *Ông/Bà/Phật tử/...* hãy buông xả mọi thứ, bỏ luôn tám thân ô uế, hư hoại này, đừng lưu luyến bất cứ điều gì

nữa, hãy lập tức phát nguyện sanh về Tây Phương Cực Lạc, chỉ thành niệm danh hiệu A Di Đà Phật, Phật A Di Đà sẽ đến tiếp dẫn ông/bà/Phật tử/... vãng sanh Tây Phương.

Duy chỉ gặp Phật A Di Đà thì ông/bà/Phật tử/... mới theo Ngài. Ngoài ra, nếu thấy bất cứ cảnh tượng nào khác, hoặc không phải Phật A Di Đà, thì tuyệt đối không để ý đến, không được đi theo.

Bây giờ, chúng tôi sẽ cùng với ông/bà/Phật tử/... niệm Phật. Xin ông/bà/Phật tử/... cố gắng hết sức mình, luôn chí tâm cầu sanh Tây Phương trong Thánh hiệu “A Di Đà Phật”.

Nam mô A Di Đà Phật, Nam mô A Di Đà Phật, Nam mô A Di Đà Phật...

A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, A Di Đà Phật...

(Niệm 6 chữ vài phút, tùy theo sức khỏe người bệnh, chuyển qua niệm 4 chữ “A Di Đà Phật”)

MẪU 2: Buông xả, đừng lo lắng việc thế gian, chỉ lo về với Phật A Di Đà

Nam Mô A Di Đà Phật

Ông/Bà/Phật tử/... <tên người bệnh> , Pháp Danh...

Ông/Bà/Phật tử/... phải nhớ là mọi thứ ở cõi này chỉ là tạm bợ, hiện giờ ông/bà/Phật tử/... không còn làm gì được nữa, cũng không mang theo được gì, hãy buông xả hết, đừng lo lắng bất cứ điều chi. Tất cả mọi chuyện đã được gia đình/người thân/... giải quyết và sắp xếp ổn thỏa. Lúc này, quan trọng nhất là ông/bà/Phật tử/... phải thành tâm niệm Phật cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Đây là cơ hội duy nhất để thoát Sanh Tử luân hồi, ông/bà/Phật tử/... hãy chí thành niệm danh hiệu A Di Đà Phật và nguyện cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, chắc chắn Phật A Di Đà sẽ tới phóng quang tiếp dẫn ông/bà/Phật tử/... ngay lập tức, vĩnh viễn thoát luân hồi khổ đau và sẽ sớm thành Chánh Giác.

Nhưng phải chú ý! Chỉ có A Di Đà Phật tới đón thì mới đi theo. Ngoài ra, nếu thấy bất kỳ ai khác cũng tuyệt đối không để ý tới và không đi theo.

Bây giờ chúng tôi sẽ cùng với ông/bà/Phật tử/... niệm Phật. Xin ông/bà/Phật tử/... cố gắng hết sức mình, luôn chí tâm cầu sanh Tây Phương trong Thánh hiệu “A Di Đà Phật”.

Nam mô A Di Đà Phật, Nam mô A Di Đà Phật, Nam mô A Di Đà Phật... A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, A Di Đà Phật...

(Niệm 6 chữ vài phút, tùy theo sức khỏe người bệnh, chuyển qua niệm 4 chữ “A Di Đà Phật”)

MẪU 3: Cho người tu hành

Nam Mô A Di Đà Phật

Ông/Bà/Phật tử/... <tên người bệnh>, Pháp Danh...

Đời người rất nhanh. Ông/Bà/Phật tử/... đã tu hành, niệm Phật lâu rồi, giờ này đâu còn gì để lo lắng nữa. Đây là giây phút quyết định, ông/bà/Phật tử/... hãy tiếp tục chí thành chí tâm niệm danh hiệu Phật A Di Đà, chí thành cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc; Đức Phật A Di Đà sẽ lập tức phóng quang tiếp dẫn ông/bà/Phật tử/... về cõi Cực Lạc, vĩnh viễn thoát ly mọi khổ não, thoát ly luân hồi, trọn thành Phật Đạo.

Nhưng ông/bà/Phật tử/... phải nhớ, chỉ có A Di Đà Phật tới đón thì mới đi theo. Ngoài ra, nếu thấy bất kỳ ai khác cũng tuyệt đối đừng để ý tới, đừng đi theo.

Bây giờ chúng tôi sẽ cùng với ông/bà/Phật tử/... niệm Phật. Xin ông/bà/Phật tử/... hãy luôn giữ chánh niệm trong Thánh hiệu “A Di Đà Phật”, chí tâm khẩn thiết cầu sanh Tây Phương Cực Lạc.

Nam mô A Di Đà Phật, Nam mô A Di Đà Phật, Nam mô A Di Đà Phật...

A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, A Di Đà Phật...

(Niệm 6 chữ vài phút, tùy theo sức khỏe người bệnh, chuyển qua niệm 4 chữ “A Di Đà Phật”)



TÓM TẮT CHO NHỮNG TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

Nên in một mặt, treo trong phòng hộ niệm một bản và ở ngoài phòng khách ít nhất một bản

Người bệnh hôn trầm

Gõ khánh nhẹ nhàng bên tai người bệnh và cao tiếng niệm Phật vài lần để người bệnh tỉnh lại. Nếu người bệnh không tỉnh lại thì áp dụng phần “*Nguy kịch và mê man*” trong bản tóm tắt này (trang 6).

Người bệnh không thích nghe tiếng niệm Phật, hay không muốn niệm Phật, hay đuổi người hộ niệm ra ngoài

1. Gia đình phải vững tin tâm và cất lực lay sám hối, thực hiện “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*” ở phòng phụ trợ¹.
2. Cử người mà người bệnh tin tưởng hoặc thích, tới khuyên giải và khai thị. Làm sao cho người bệnh vui vẻ, rồi từ từ giúp người bệnh thay đổi tư tưởng. Nếu khai thị vài lần mà người bệnh vẫn không muốn được hộ niệm thì ngưng khai thị. Tiếp tục thực hiện “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*” và niệm Phật ở phòng phụ trợ.

Chú ý: Nếu người bệnh đuổi người hộ niệm ra ngoài, thì **phải thuận theo người bệnh** và gia đình phải chí thành thực hiện “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*”.

3. Nếu thấy thuận tiện, sau một khoảng thời gian cũng nên thử khai thị lại cho người bệnh. Hy vọng sau khi gia đình thực hiện “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*” thì nghiệp chướng người bệnh được tiêu trừ phần nào, đủ để người bệnh hoan hỷ phát tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, hay hoan hỷ với tiếng niệm Phật và với những người hộ niệm.

Người bệnh thấy thân nhân, người quen đã khuất tới đón hay rủ rê, dụ dỗ đi theo họ; hoặc thấy quỷ, ma, oán gia trái chủ, v.v. tới quấy phá; hoặc thấy chư Thiên, các đức Phật khác (không phải Phật A Di Đà), Địa Tạng Vương Bồ Tát tới, v.v.

1. Khai thị cho người bệnh, ví dụ:

Cứ mặc kệ, đừng để ý tới bất kỳ ai, họ chỉ là oán gia trái chủ, yêu ma quỷ quái giả dạng, hãy nhiếp tâm niệm “A Di Đà Phật”, hãy chí thành niệm Phật theo chúng tôi, cầu sanh Cực Lạc quốc. Nếu đức Phật A Di Đà tới rước thì hãy đi theo. Thấy các đức Phật khác, Phật Thích Ca, Địa Tạng Vương Bồ Tát, hay Tiên nhân các cõi trời tới thì nhất quyết không đi, chỉ đợi Phật A Di Đà.

2. Tiếp tục niệm Phật cho người bệnh, không được ngưng.

3. Quan trọng: Gia đình phải thực hiện “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*” ở phòng phụ trợ¹.

4. Nếu thấy thật cần thiết: Cùng lúc với việc niệm Phật, đọc 1 lần bài “*Hòa giải với oán gia trái chủ*”, nhưng giúp cho người bệnh có chánh niệm (luôn niệm Phật cầu vãng sanh) vẫn là quan trọng hàng đầu. Có thể 1 hoặc 2 người đọc nhỏ bài hòa giải, những người còn lại tiếp tục niệm Phật. Nếu phòng đủ rộng, một vài người có thể thực hiện “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*”, cách xa giường người bệnh và đừng để họ thấy và nghe – dễ bị phân tâm, mất chánh niệm.

Nếu trên mặt người bệnh có xuất mồ hôi, hoặc hiện ra tướng buồn lo, hoặc toàn thân, hay chân, hay tay, hay đầu, v.v. ngộ nguy không an (đây cũng có thể là đang hấp hối)

1. Người hộ niệm cần phải lớn tiếng nhắc nhở:

“Tây Phương Cực Lạc đang ở trước mặt ông/bà/..., Phật A Di Đà đang đuổi tay tiếp dẫn, hãy niệm Phật, nhất định ông/bà/... sẽ vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.” (Nói liên tiếp 2 lần)

Lại xem môi và dung mạo của người bệnh; nếu bất động như trước thì phải nói lại một lần nữa. Nếu người bệnh kiến giải quá sâu thì bảo rằng:

“Tây Phương Cực Lạc ở trong danh hiệu của Phật A Di Đà”

Nói tối đa không quá ba lần, sau đó chỉ lớn tiếng niệm Phật.

2. **Quan trọng:** Gia đình **phải** thực hiện “*Nghi thức sám hối thay cho người bệnh*” ở phòng phụ trợ¹.

Chú ý: Nếu chưa phải nguy kịch/hấp hối:

- Khi cần thì vẫn có thể xoa bóp, xúc dầu, v.v. để giúp người bệnh bớt đau. Nhưng phải luôn giữ chánh niệm cho người bệnh, hạn chế nói chuyện, hỏi han, v.v.
- Nên an ủi, trấn an, vỗ về khi người bệnh cảm thấy sợ sệt, hay ngủ gập ác mộng, cảnh giới xấu, yêu ma quấy nhiễu, v.v.

Sau khi hộ niệm một thời gian, nếu người bệnh có vẻ khỏe lại

Tiếp tục niệm và giúp người bệnh giữ chánh niệm. Đó có thể là “hồi quang phản chiếu”, khỏe lại lần cuối cùng. Giai đoạn hồi quang có thể kéo dài 2 giờ hay hơn (có khi vài ngày).

Người bệnh trong giai đoạn nguy kịch, sắp ra đi

Mỗi người ra đi mỗi khác, nhưng một hay nhiều dấu hiệu sau có thể gặp khi người bệnh chỉ còn vài ngày, hay vài giờ, hay vài phút:

1. Rất yếu, không thể tự đi đứng, v.v.
2. Số đo oxy trong máu giảm từ từ (cho dù có gắn máy thở oxy)
3. Không còn muốn ăn và uống
4. Khó nuốt
5. Môi rử xuống
6. Chân đổi màu tái hay xanh tím (bắt đầu từ ngón), thấy lạnh từ từ
7. Thở ngắn, cạn và ngưng một tí giữa vài hơi thở. Có khi thở sâu/cạn và dồn dập
8. Miệng hơi không khí
9. Thấy ngộp
10. Tay chân quờ quạng
11. Lẫn lộn về thời gian, sự việc, v.v.
12. Ngủ nhiều, hôn mê
13. Tiểu ít, màu sậm
14. v.v.

Nguy kịch nhưng còn tỉnh táo:

1. **Tăng thêm** người hộ niệm và **lớn tiếng, ráo riết niệm “A Di Đà Phật”**, niệm rõ ràng từng tiếng, có thể nhanh hơn một tí và mạnh mẽ để “đánh” vào tâm thức người bệnh. Có thể đứng chung quanh nhưng tuyệt đối không được gần người bệnh và che khuất hình Phật (đang trong tầm mắt người bệnh).

2. Nếu người bệnh đang có y cụ gắn vô người (như ống thở oxy, kim truyền, v.v.), nếu được thì rút tất cả ra. Việc này **cần phải** thỏa thuận trước.

3. Nhắc nhở người bệnh đại khái như sau:

Chỉ nên niệm bốn chữ “A Di Đà Phật”, một thì nương theo tiếng niệm của đại chúng mà niệm thầm. Niệm niệm đều nghĩ Đức Phật A Di Đà đang đưa tay tiếp dẫn, mình phải vãng sanh Tây Phương, chỉ cần 10 niệm cuối cùng, hay ngay cả một niệm, tin sâu, nguyện thiết là sẽ được vãng sanh về đó.

4. **Không khai thị, không tụng Kinh.**

5. **Không** được đụng vào người bệnh.

6. **Không** khóc lóc, kêu réo, than van, v.v

7. Người hộ niệm **phải chú ý** tới sức khỏe và hơi thở của người bệnh để điều chỉnh tốc độ niệm Phật cho thích hợp **nếu** người bệnh còn niệm ra tiếng được.

8. Nếu người bệnh tiểu tiện, đại tiện, **không cần lau rửa hay thay quần áo** trừ phi người bệnh yêu cầu thay. Nếu không đủ người hộ niệm, người thân phải ở phòng hộ niệm để giúp niệm Phật, nhưng **không được cho người bệnh thấy mặt.**

9. Nếu đủ người hộ niệm, người thân **không nên ở phòng hộ niệm mà hãy tới bàn thờ phòng phụ trợ¹**, lạy và cầu xin Phật tiếp dẫn như được hướng dẫn trong phần “*Nghi thức hỗ trợ khi người bệnh nguy kịch*”.

Nguy kịch và mê man:

1. Thử đánh nhẹ khánh bên tai người bệnh 1 hay 2 lần, và lớn tiếng niệm Phật xem người bệnh có cơ hội tỉnh lại hay không.

Nếu không tỉnh:

Ráo riết **niệm lớn tiếng**, hy vọng người bệnh tỉnh lại, hay thần thức của người bệnh sẽ nương theo được tiếng niệm của mọi người, và niệm theo.

2. Thực hiện tất cả những bước giống như phần trên – “*Nguy kịch nhưng còn tỉnh táo*”.

Người bệnh vừa tắt hơi

1. Lập tức khai thị nhanh cho người vừa mất trước khi hộ niệm tiếp. Nói lớn tiếng, đơn giản, rõ ràng. Khuyến người mất đại khái như sau:

Đây là giây phút quyết định, ông/bà/... phải buông xả mọi thứ, nhất tâm niệm “A Di Đà Phật” và cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới. Con/chúng tôi/... đang giúp đỡ ông/bà/... niệm Phật.

Ông/bà/... phải nhất tâm lắng nghe mọi người niệm Phật và niệm theo. Mỗi niệm nương vào Thánh hiệu A Di Đà Phật mà cầu sanh về Tây Phương Cực Lạc. (Nói đoạn này 2 lần)

2. Nếu có điều kiện, **tăng thêm số người hộ niệm, càng nhiều càng tốt** (nhưng thân nhân không nên vào), tiếp tục niệm Phật.
3. Niệm cao giọng, **lớn tiếng, rõ ràng, mạnh mẽ** để giúp thần thức người mất được chánh niệm. Niệm như vậy 3 tiếng đồng hồ (nên

chia nhóm để đủ sức niệm, có thể chia thành 2 nhóm để được nhiều người), sau đó lại niệm liên tục, bình thường như lúc chưa nguy kịch.

4. Cần niệm Phật liên tục, **không tụng Kinh/đọc chú**, hay bất cứ cái gì khác cho tới khi xong hộ niệm.
5. **Gia đình không nên ở trong phòng hộ niệm** mà nên qua phòng khác niệm Phật. Sau 8 hay 10 tiếng hãy cho vào.
6. Tuyệt đối **không được khóc lóc, than thở**. Nếu kềm không được, phải đi ra khỏi phòng liền. Bên ngoài, tuyệt đối không cho tiếng khóc vọng tới phòng người mất.
7. Tiếp tục hộ niệm ít nhất 8 tiếng, có điều kiện thì nên niệm 12 – 24 tiếng liên tục.
8. Đừng để ruồi, muỗi đậu lên thân người mất.
9. **Không được đụng vô giường chiếu của người mất và chính bản thân người mất** cho tới khi toàn thân người mất lạnh hết. **Ít nhất là 8 tiếng, an toàn nhất là 12 – 24 tiếng hay có thể hơn.**
10. **Không được để gió lọt tới thân thể người mất**, do đó không được dùng quạt hay máy sưởi có quạt, không được ngồi gần hay tạo bất cứ cử động nào tạo nên luồng gió chạm tới người mất vì một làn gió nhẹ cũng đủ làm cho thân thể rất đau đớn.
11. **Không được thăm dò nóng - lạnh** trên thân người mất sau khi tắt hơi trong khoảng 8 – 12 tiếng.
12. Sau 24 tiếng, **nếu một chỗ nào đó trên thân vẫn còn chút ấm, phải tiếp tục hộ niệm**. Thân nhân phải tới trước bàn thờ phòng phụ trợ¹ hoặc ở ngay trong phòng hộ niệm, lễ Phật cầu nguyện cho

người mất được vãng sanh Cực Lạc. **Hộ niệm cho đến khi cơ thể lạnh.** Cũng nên thỏa thuận với thân nhân người mất về việc thăm hay không thăm dò nóng - lạnh sau 24 tiếng.

Chú ý: Đây không phải là thăm dò nóng - lạnh để biết cảnh giới mà để biết thần thức đã lìa khỏi thân xác chưa.

13. **Khi toàn thân đã lạnh hẳn, khoảng 2 tiếng sau mới được thay y phục,** làm hậu sự. Nếu thân đã lạnh cứng hay mắt không nhắm, lấy khăn nóng áp vào khuỷu tay, đầu gối, cổ chân và mắt rồi đợi giây lát.

Chú ý: Trước khi đụng vào thân người mất, nên chân thành và cung kính nói vài lời “xin phép”. Ví dụ:

Thưa hương linh <họ tên và Pháp danh>, hộ niệm đã xong và giờ đây hương linh đã hoàn toàn xả bỏ báo thân này rồi. Chúng tôi xin được phép sắp xếp lại thân xác của hương linh cho trang nghiêm. Chỉ là thân xác đã hư hoại, nếu vẫn còn luyến tiếc thì kính mong hương linh hãy mau thức ngộ, buông xả nó, một lòng cầu vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc của Phật A Di Đà. Thêm một lần nữa, xin hương linh hãy cùng chúng tôi chí thành, khẩn thiết cầu vãng sanh Cực Lạc trong 10 câu Phật hiệu A Di Đà Phật:

A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, A Di Đà Phật,...

(Niệm lớn tiếng, mạnh mẽ 10 câu)

14. Nếu được, quàn lại từ 3 cho tới 7 ngày trước khi chôn hay hỏa táng. Hậu sự có thể tùy theo thời tiết và phong tục, luật lệ mỗi nơi.

15. Người ở xa cũng có thể niệm Phật hồi hướng cho người mất.
16. Trong khoảng thời gian tang sự, nhất định **không được sát sanh, ăn mặn, cúng mặn.**

¹ **Phòng phụ trợ:** Trong phòng này, cố gắng lập một bàn thờ đơn giản, có hình/tượng Phật A Di Đà hay Tây Phương Tam Thánh (nếu không có thì dùng hình/tượng Bồ Tát Địa Tạng), lư hương, hoa quả, nhang đèn, ly nước, chuông mõ, kệ Kinh, v.v. Phòng này nên cách xa phòng người bệnh để người bệnh không bị phân tâm.



NGHI THỨC SÁM HỐI THAY CHO NGƯỜI BỆNH

Nếu người bệnh không chịu niệm Phật, không thích nghe tiếng niệm Phật; hoặc đuổi người hộ niệm ra ngoài; hoặc thấy thân nhân, người quen đã khuất tới đón hay rủ rê, dụ dỗ đi theo họ; hoặc thấy quỷ ma, oán gia trái chủ, v.v. tới quấy phá; hoặc thấy chư Thiên, các đức Phật khác (không phải là Phật A Di Đà), Địa Tạng Vương Bồ Tát tới, v.v.; hoặc người bệnh có những dấu hiệu không an, thân nhân trực hệ (con, cha, mẹ, anh, chị) phải thực hiện các nghi thức sám hối như sau ở phòng 2. Những người khác (càng nhiều càng tốt) đều có thể tham gia.

Chú ý:

- Nếu phòng người bệnh sát bên phòng/nơi đang làm sám hối, tuyệt đối phải tụng/đọc nhỏ tiếng để người bệnh không nghe và khỏi bị phân tâm.
- Một vài phần của nghi thức sám hối cũng có thể thực hiện ngay trong phòng người bệnh, như: đọc bài hòa giải với oán gia, lạy Phật, v.v.
- Có thể thực hiện cả 2 phần I và II sau đây hoặc chọn một trong hai:

I. Lạy sám hối - Để có cảm ứng thì phải thật chân thành

1. Quỳ trước bàn thờ và **chân thành** khẩn nguyện 3 lần, đại khái như sau:

Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)

Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát (3 lần)

Con tên..., là *con/cháu/...* của Phật tử <tên người bệnh>, Pháp danh.... Con nguyện thay mặt cho Phật tử, thành tâm sám hối tất cả tội chướng của Phật tử từ vô thủy kiếp tới ngày hôm nay, cầu xin tất cả các chư vị oán gia trái chủ từ nhiều đời nhiều kiếp của Phật tử tha thứ cho Phật tử.

(Đọc lại từ “**Con tên...**” 3 lần)

Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)

Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát (3 lần)

2. Văn quỳ và đọc bài “*Hòa giải với oán gia trái chủ*” 3 lần. Ví dụ, đọc bài hòa giải như sau (đây chỉ là bài mẫu để tham khảo):

Nam mô A Di Đà Phật (3 lần)

Kính thưa quý vị oán gia trái chủ

Chúng con/Con/... hôm nay xin đại diện cho người bệnh <tên>, Pháp danh..., đại diện cho gia đình người bệnh và đại diện cho bạn đồng tu, xin cúi đầu khẩn nguyện tha thiết, ngưỡng mong quý vị suy xét.

Thưa quý vị oán gia trái chủ, vì mê hoặc và vô tri, trong quá khứ ông/bà/... <tên người bệnh>, Pháp danh... đã giết hại và gây biết bao đau khổ và oán hận cho quý vị. Cho nên lúc này quý vị tất nhiên đến đòi nợ và báo oán, điều này rất đúng. Tuy nhiên, nếu cứ lấy oán trả oán thì oán thêm chồng chất. Quý vị chỉ thấy khoái lạc nhất thời mà thôi, không được lợi ích gì khác; mà mỗi nợ, mỗi thù này càng thêm sâu nặng, không biết bao giờ mới hết.

Giờ đây, ông/bà/... <tên người bệnh>, Pháp danh... đã thành tâm sám hối. Gia đình cũng thành tâm sám hối. *Chúng*

con/Con/... đang hộ niệm, và ông/bà/... <tên người bệnh>, Pháp danh... cũng đang niệm Phật cầu vãng sanh Tây Phương. Khi về được Tây Phương thì ông/bà/... <tên người bệnh>, Pháp danh... mới có năng lực trở lại giúp đỡ quý vị, cứu độ quý vị để đền trả lại những tội lỗi, sai lầm với quý vị.

Nương theo cơ hội này, chúng con/con/... cúi đầu thành khẩn xin quý vị tha thứ, buông xả oán thù, giúp đỡ ông/bà/... <tên>, Pháp danh..., cùng nhau niệm danh hiệu Phật A Di Đà, cùng nguyện sanh về Tây Phương Cực Lạc. Giúp ông/bà/... <tên>, Pháp danh... vãng sanh Tây Phương, chắc chắn quý vị cũng có cơ hội vãng sanh và thành Phật ở Tây Phương, vĩnh viễn thoát ly Sanh Tử luân hồi, chấm dứt mọi điều khổ não.

Hoàn thành Phật sự này thì vô lượng công đức, tất cả sẽ được hồi hướng và nguyện cầu cho quý vị mau được siêu thoát và an lạc.

(Đọc lại từ “*Kính thưa...*” 3 lần)

Nam mô A Di Đà Phật

3. Đọc xong, bắt đầu lễ lạy và niệm thầm “Nam Mô A Di Đà Phật” hay “A Di Đà Phật”. Chí thành niệm và lễ lạy càng nhiều càng tốt. Tâm chí thành rất quan trọng.

II. Tụng/đọc Kinh Địa Tạng và niệm Phật. Thực hiện ít nhất 1 lần.

1. Nếu sau chánh Kinh có kèm theo Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh, Sám Thập Phương, Phổ Hiền Hạnh Nguyện, v.v. thì có thể không cần tụng/đọc những phần này.

2. Khi tụng/đọc xong phần chánh Kinh, đọc/tán bài kệ “Tán Phật”. Sau đó chuyển qua niệm “Nam Mô A Di Đà Phật” khoảng vài phút. Xong chuyển qua niệm 4 chữ “A Di Đà Phật” càng nhiều càng tốt. Ít nhất là 1 tiếng đồng hồ.
3. Nếu không tụng được Kinh Địa Tạng, có thể chỉ niệm danh hiệu Bồ Tát: “Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát”.

III. Tụng Kinh/Lạy xong, hồi hướng công đức và phước báo của việc tụng Kinh/niệm Phật cho oán gia của người bệnh và người bệnh
(Quy xuống và hồi hướng đại khái như sau)

Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)

Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát (3 lần)

Con tên..., Pháp danh..., là con/cháu/... của Phật tử <tên người bệnh>, Pháp danh... Con xin nguyện hồi hướng tất cả công đức và phước báo của <lễ Phật, sám hối, tụng Kinh, niệm Phật> tới tất cả các pháp giới chúng sanh, tới tất cả oán gia trái chủ nhiều đời nhiều kiếp của Phật tử <tên người bệnh>, Pháp danh..., cầu xin chư vị oán gia tha thứ cho Phật tử. Và cũng xin nguyện hồi hướng tất cả công đức và phước báo này tới Phật tử <tên người bệnh>, Pháp danh... Nguyện cầu Phật tử nghiệp chướng tiêu trừ, chí tâm niệm Phật cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc và sớm được Phật A Di Đà phóng quang tiếp dẫn.



HÒA GIẢI VỚI OÁN GIA TRÁI CHỦ

Nên bắt đầu cùng với người bệnh đọc/nói những lời hòa giải này mỗi ngày, ngay khi người bệnh còn đủ sức khỏe, chưa cần hộ niệm. **Đây chỉ là bài mẫu để tham khảo**, có thể cần phải thay đổi cho hợp với hoàn cảnh của người bệnh và thời gian lúc đó.

MẪU 1

Nam mô A Di Đà Phật (3 lần)

Kính thưa quý vị oán gia trái chủ

Chúng con/Con/... hôm nay xin đại diện cho người bệnh <tên>, Pháp danh..., đại diện cho gia đình người bệnh và đại diện cho bạn đồng tu, xin cúi đầu khẩn nguyện tha thiết, ngưỡng mong quý vị suy xét.

Thưa quý vị oán gia trái chủ, vì mê hoặc và vô tri, trong quá khứ ông/bà/... <tên người bệnh>, Pháp danh... đã giết hại và gây biết bao đau khổ và oán hận cho quý vị. Cho nên lúc này quý vị tất nhiên đến đòi nợ và báo oán, điều này rất đúng. Tuy nhiên, nếu cứ lấy oán trả oán thì oán thêm chồng chất. Quý vị chỉ thấy khoái lạc nhất thời mà thôi, không được lợi ích gì khác; mà mỗi nợ, mỗi thù này càng thêm sâu nặng, không biết bao giờ mới hết.

Giờ đây, ông/bà/... <tên người bệnh>, Pháp danh... đã thành tâm sám hối. Gia đình cũng thành tâm sám hối. *Chúng con/Con/...* đang hộ niệm, và ông/bà/... <tên người bệnh>,

Pháp danh... cũng đang niệm Phật cầu vãng sanh Tây Phương. Khi về được Tây Phương thì ông/bà/... <tên người bệnh>, Pháp danh... mới có năng lực trở lại giúp đỡ quý vị, cứu độ quý vị để đền trả lại những tội lỗi, sai lầm với quý vị.

Nương theo cơ hội này, chúng con/con/... cúi đầu thành khẩn xin quý vị tha thứ, buông xả oán thù, giúp đỡ ông/bà/... <tên>, Pháp danh..., phát tâm cùng nhau niệm danh hiệu Phật A Di Đà, cùng nguyện sanh về Tây Phương Cực Lạc. Giúp ông/bà/... <tên>, Pháp danh... vãng sanh Tây Phương, chắc chắn quý vị cũng có cơ hội vãng sanh và thành Phật ở Tây Phương, vĩnh viễn thoát ly Sanh Tử luân hồi, chấm dứt mọi điều khổ não.

Hoàn thành Phật sự này thì vô lượng công đức, tất cả sẽ được hồi hướng và nguyện cầu cho quý vị mau được siêu thoát và an lạc.

*(Đọc lại từ “**Kính thưa...**” 3 lần)*

Nam mô A Di Đà Phật



Nam mô A Di Đà Phật (3 lần)

Kính thưa quý vị oán gia trái chủ

Phật Tử <tên người bệnh>, Pháp danh..., từ nhiều đời nhiều kiếp đã gây ra nhiều tội nghiệp, kết oán với vô lượng vô biên chúng sanh, với quý vị. Phật tử <Tên/Pháp danh> và quý vị đã có duyên với nhau. Phật nói “*Kết thân tâm Pháp Duyên là thù thắng nhất*”, cho nên quý vị hãy kết thân tâm Pháp Duyên với Phật tử < Tên/Pháp danh>. Ngưỡng nguyện cầu xin quý vị đừng gây chướng ngại cho Phật tử < Tên/Pháp danh> nữa.

Cầu xin quý vị hãy vì nhân duyên thù thắng này mà phát tâm Bồ Đề, cùng nhau chí tâm niệm Thánh hiệu A Di Đà Phật và nguyện sanh về Tây Phương Cực Lạc quốc, để giúp đỡ Phật tử <Tên/Pháp danh> – và cũng giúp cho chính mình – được vãng sanh Tây Phương Cực Lạc quốc.

Hoàn thành Phật sự này, vô lượng công đức sẽ được hồi hướng và nguyện cầu cho quý vị nghiệp chướng sớm được tiêu trừ, sớm thăng lên cảnh giới cao hơn, tu hành pháp môn Tịnh Độ và sớm vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

(Đọc lại từ “**Kính thưa...** 3 lần)

Nam Mô A Di Đà Phật



Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

CHÚNG ĐẲNG OÁN GIA TRÁI CHỦ

Phật nói: *“Đời người ở thế gian, nhỏ là gia đình, quyến thuộc, lớn là quốc gia, dân tộc, đều không ngoài báo ân, báo oán, đời nợ, trả nợ, do bốn thứ duyên này mà tựu hợp”*. Hà hưởng tập khí và nghiệp chướng của chúng sanh sâu nặng, sống thiếu ân nghĩa, bố thí đức huệ thì ít, kết oán thì nhiều, do đó mà luân hồi trong lục đạo từ vô lượng kiếp đến nay, để oan oan tương báo, khổ không kể xiết.

Chúng ta nhờ nhiều đời vun trồng thiện căn, nên nay được gặp Chánh Pháp, cho nên phải một lòng quy y Tam Bảo, nghe lời Phật dạy, đoạn ác, tu thiện.

Phật dạy: *“Nhất thiết pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc”*⁴, cho nên phải giải trừ hết tất cả những oán kết của những gì đã qua. Nhất là đối với những kẻ oán thù của ta, khi họ bị suy yếu bệnh khổ, chúng ta có thể xả bỏ thù xưa, giữ tâm ý tốt hộ trì giúp đỡ họ, lấy ân báo oán, biến oán thành thân, dù sống trong biển nghịch mệnh mang, chúng ta đã bước lên con đường quang minh rộng lớn để lìa khổ được vui.

Nguyện thường nghe Kinh, niệm Phật, không cho gián đoạn, nhất tâm cầu sanh Tịnh Độ, tất được chư Phật hộ niệm, viên mãn

⁴ Tạm dịch: Tất cả pháp không tồn tại, cuối cùng đều là không, không thể đắc được.

Vô Thượng Bồ Đề. Duy nguyện chư nhân giả y giáo phụng hành, hãy luôn nghĩ như vậy.

ĐỊA CHỦ VÀ TẤT CẢ CHƯ QUỶ THẦN CHÚNG

Phật nói: *“Nhất thiết chúng sanh bốn lai thành Phật, chỉ vì vọng tưởng, chấp trước mà không được chứng đắc.”* Chúng ta ngày nay gặp được Chánh Pháp, nên chí thành quy y Tam Bảo, tuân theo giáo giới của Phật, sám trừ nghiệp tội, nỗ lực tu hành. Nếu như tùy thuận tuân theo tham sân, phiền não, tạo ác quấy phá, thật là đáng tiếc. Đối với những người bệnh khổ suy yếu của nhân gian, cần phải từ bi hộ niệm, chớ nên quấy nhiễu khiến họ không an.

Nên nhớ, nếu như chúng sanh không có Phật Pháp, biến nghiệp mệnh mạng không thể thoát ly; thiện ác báo ứng như hình với bóng, luân hồi đều do nghiệp lực dẫn dắt. Hôm nay chư vị tuy đọa ác đạo, vẫn có thể nắm bắt cơ duyên, nghe Kinh, niệm Phật, đoạn ác, tu thiện, tích công lũy đức, lấy tâm yêu thương chân thành hóa giải vô lượng oán thù, hộ trì Chánh Pháp, nhất tâm cầu sanh Di Đà Tịnh Độ.

Đây là nhân duyên trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được, duy nguyện nhân giả luôn hiểu biết điều này để y giáo phụng hành.

Thích Tịnh Không kính khuyên.

Ngày ... Tháng ... Năm ...

ĐỆ TỬ <Tên/Pháp danh người bệnh>

Kính thưa oán gia trái chủ từ lữ kiếp,

Mười phương chư Phật, Di Đà đệ nhất, cứu phẩm độ sanh, oai đức vô cùng, nguyện cùng quy y, sám hối tội chướng, phạm được bao phước thiện, chí tâm hồi hướng, nguyện cùng niệm Phật, cảm ứng tùy hiện, kiến văn tinh tấn, đồng sanh Cực Lạc, kiến Phật ngộ đạo, chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ, chuyển oán thành thân, cùng làm pháp lữ để cùng nhau chuyển biến nghiệp thành Liên Trì, như Phật độ sanh duy nguyện ngã lữ kiếp oán gia trái chủ nghe pháp màu này, tín thọ phụng hành.

Đệ tử Tam Bảo < Tên/Pháp danh người bệnh> đánh lễ.

Thích Tịnh Không kính khuyên.

Ngày ... Tháng ... Năm ...



NGHI THỨC HỖ TRỢ KHI NGƯỜI BỆNH NGUY KỊCH

Thực hiện nghi thức này khi người bệnh đang trong tình trạng nguy kịch, hấp hối.

Chú ý: Nếu phòng người bệnh sát bên phòng hộ niệm, tuyệt đối phải tụng/đọc nhỏ tiếng để người bệnh không nghe và khỏi bị phân tâm.

Chí thành và cung kính:

1. Lạy 3 lạy. Quỳ xuống và khấn như sau:

Nam Mô A Di Đà Phật

Con tên..., cúi lạy đức Tây Phương giáo chủ đại từ đại bi A Di Đà Phật gia trì và phóng quang tiếp dẫn cha/mẹ/ông/bà... của con, tên là..., Pháp danh... về Tây Phương Cực Lạc Thế Giới.

2. Bắt đầu lạy và niệm nhỏ hoặc niệm thầm “Nam mô A Di Đà Phật” vài phút, sau đó chuyển sang niệm “A Di Đà Phật”, đồng thời trong tâm lúc nào cũng chí thành cầu xin Phật A Di Đà đến tiếp dẫn người bệnh. Nếu không đủ sức lạy, có thể ngồi hay đứng chấp tay niệm Phật.

Trong “Hành Trang Cho Ngày Cuối”, Pháp sư Thế Liễu có nói:

“...Trong tâm phải cầu nguyện Phật lực gia hộ cho người mất được thân tâm an lạc, chánh niệm phân minh và sớm được vãng sanh về thế giới Tây Phương.”



THỜI KHÓA HỘ NIỆM

Khuya - Sáng - Trưa

Trưa - Chiều - Tối

12am 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 1pm 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12

Ví dụ: Cô A

Chú B & C

THỜI KHÓA HỘ NIỆM

Khuya - Sáng - Trưa

Trưa – Chiều – Tối

12am

2



4



6



9

10

11

12

1pi

2



4

4



10

1

12

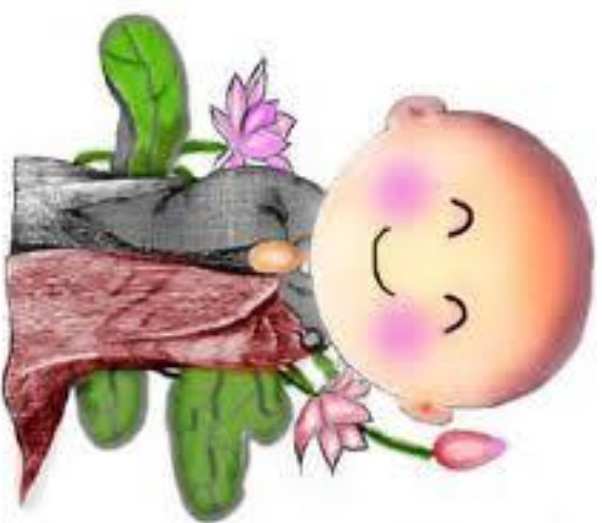
CHÚ Ý QUAN TRỌNG KHI HỘ NIỆM

- **Tắt điện thoại!**

- Niệm Phật với tâm chân thành.
- Không gây bất kỳ tiếng động nào có thể quấy nhiễu bệnh nhân (ho, thở dài, khóc lóc, kéo bàn ghế, v.v.). Nếu cần, xin ra khỏi phòng hộ niệm.
- Không tự tiện vào phòng bệnh nhân.
- Không hỏi han hay nói chuyện với bệnh nhân.
- Không khóc lóc, than thở.
- Không chạm vào bệnh nhân và giường của bệnh nhân.
- Không ngồi/đứng gần giường bệnh nhân.
- Lúc không hộ niệm, xin luôn niệm Phật và giữ im lặng.
- Một số mùi sẽ gây khó chịu cho bệnh nhân, xin đừng xúc những gì có mùi như dầu xanh, nước hoa, kem thơm ẩm da (lotion), v.v.
- Khi niệm Phật, không lên hay xuống giọng, không như ca hát, không gào thét.
- Khi niệm Phật ra tiếng, nếu không giữ được đúng nhịp, xin nương theo tiếng niệm của người khác và niệm nhỏ lại.

XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN!





**XIN ĐỪNG XỬ DỤNG
PHÒNG VỆ SINH NÀY**



XIN GIỮ IM LẶNG
&
NIỆM PHẬT



XIN TẮT ĐIỆN THOẠI



**XIN TẮT ĐIỆN THOẠI
hoặc CHUYỂN QUẢ RUNG**



**XIN ĐỪNG ĐEM ĐIỆN THOẠI
VÀO PHÒNG HỘ NIỆM**



XIN MỌI NGƯỜI

(KẼ CẢ THÂN NHÂN)



ĐỪNG CHẠM VÀO
THÂN THỂ VÀ GIƯỜNG
CỦA NGƯỜI MẮT

A MI ĐÀ PHẬT

A MI ĐÀ PHẬT

A MI ĐÀ PHẬT

A DI ĐÀ PHẬT

A DI ĐÀ PHẬT

A DI ĐÀ PHẬT

